

IDENTIFYING THE STRONGMAN

IDENTIFYING THE STRONGMAN

AN UNCLEAN SPIRIT RETURNS

“When an unclean spirit goes out of a man, he goes through dry places,

seeking rest, and finds none. Then he says, ‘I will return to my house from

which I come. And when he comes he finds it empty, swept and in order.

Then he goes and takes with him seven other spirits more wicked than himself,

and they enter and dwell there;and the last state of that man is worse than the first

So shall it also be with this wicked generation.” MATTHEW 12: 43-45

1. Demons walk – they can travel from one place to another, they are disembodied spirits, that they want to manifest in the flesh of the man, they seek to inhabit body.

2. Demons seek – they seek and search, they have personalities. The search for the people who are yielding to them through lifestyle.

3. Demons rest – they rest after they seek for the body, they feel tired.

4. Demons see – they can see through spiritual eyes.

5. Demons talk – they can speak and talk, they can communicate.

6. Demons have will – they can think and decide when return, they have imagination.

7. Demons have faith – they have believed that they will return to the house.

8. Demons have memory – they remember when they were before to come back.

9. Demons can examine – they can examine your room and find empty. Demons always come back and examine you. He remembers that he got you one time.

They are smart. He comes to his own house and he see its vacant.

10. Demons can plan – they plan to invite other seven spirits, even worst that they.

11. Demons have knowledge – they know how to call for help.

WE MUST DEAL ALWAYS WITH THE STRONGMAN – EVIL SPIRIT

“Or else how can one enter a strong man`s house and plunder his goods,

unless he first binds the strong man? And then he will plunder his house.”

MATTHEW 12: 29

There are twelve strong men in the Bible. To each

is connection with demons.

Demons can be cast out, but when the strongman is inside, they will come back, and the condition of the man is worse than before. We must deal with the Strong man first

1. Spirit of Jealousy – First Strong man in the Bible is in NUMBERS 5: 11

When there is a suspicion about anything there is the spirit of Jealousy.

PROVERBS 6: 34 – **“For jealousy is the rage of the man.”** Therefore he will not spare anybody under suspicion. Revenge is demon, but Jealousy is Strong man.

Murder is demon, rage is demon, competition is demon but Jealousy is the Spirit.

2. Spirit of Lying – II CHRONICLES 18: 22, JEREMIAH 23: 14

“They commit adultery and walk in lies.” Adultery is a demon from Spirit of Lying.

“They all of them like Sodom.” It is Spirit of homosexuality. Sodomy is connected.

Spirit of Lies is the Strong man. There is the curse upon the lies. Profanity is bound by Lying Spirit. Vanity is connected to the Spirit of Lies. Hypocrisy is also from this.

If you want to be really free – you should deal with the Lying Spirit. The same Lying Spirit is in church as a Spirit of Religion. Continually condemning others, standing higher than others, isolate themselves, only his group is right, continually accuse you,

They jumping from church to church. Everybody is wrong, you can never win with them. Everytime you talk, they always talk

back with lies and untruth. Just avoid them.

3. Familiar Spirit – I samuel 28: 7

Word Familiar means Friendly, and Familiar Spirit will manifest in Astrology. People who follow the stars, they are bound by the Familiar Spirit. It is demonic. Horoscopes, reading horoscopes. The Spirit bound lives. All forms of the occult and witchcraft.

4. Spirit of Perversion – ISAIAH 19: 14. Perversion is also PROVERBS 13: 2

To prevent means to twist the truth, to corrupt, to turn the truth around. It does apply to all sexual perversions as homosexuality and bestiality. Lust after women is also with Spirit of Perversion, and uncontrolled leads to oppression, which needs deliverance.

5. Spirit of Heaviness – ISAIAH 61: 6. Devil of grief, of self pity, of rejection,

loneliness, gluttony. People are bound with rejection and self pity.

6. Spirit of Harlotry – HOSEA 4: 12, there are six strong man by name:

Idolatries, Love of world, love of money, love of self, fornication, prostitution.

The people in harlot and prostitution are associated with devil and his kingdom.

Nobody is satisfied with prostitute. It is no satisfaction in sex with a harlot.

7. Spirit of Infirmary – LUKE 13: 11

All sicknesses, every disease know to human, behind is the Spirit of Infirmary.

8. Deaf and Dumb Spirit – MARK 9: 17

Dumb and deaf Spirit tormented young boy, giving him suicidal thoughts, Spirit tormented him. It is demon of suicide in the dumb and deaf spirit. Jesus set him free. We must deal with the Spirit of Infirmary first as Strong man.

9. Spirit of Fear – II TIMOTHY 1: 7

Spirit of Fear first torment inside the body. Fear has tormentor, so those who are tormented, they are afraid and have sense of danger. You say to your children: Do not Fear. Just trust the LORD at all times and everything will be OK. Our God said:

Fear not, I am with You. It is sign of unbelief, when you start to fear. Fear is: torment

terror, nightmares, worry and all come by devil of fear.

10. Spirit of Pride – PROVERBS 16: 18

Spirit of Pride manifest with mockery, stubbornness. Witchcraft is in the same line.

Pride and witchcraft are relatives. Gossip, arrogance, selfrighteousness, wrath.

In wrath is the pride of man.

11. Spirit of Bondage – ROMANS 8: 5

“We have no received the Spirit of Bondage, but Spirit of Adoption.”

When you can not call on God – it is the very first symptom. You try but can not pray to God. People who try to pray, but can't break through because they are bound by Spirit of Bondage. They can not call God Father. They can not say Father in Jesus' Name. They have no feeling for fellowship. In the Bondage is found anguish, bitterness, all types of addiction

to drugs, to cigarettes, to alcohol.

12. Spirit of Antichrist – I JOHN 4: 3

It is legalism, opposing the men of God, opposing teaching, opposing speaking in tongues, speaking against the Gifts of the Holy Spirit, substitutes everything, opposing and prosecuting saints, blasphemy against saints. It is controlling others Spirit

We always should deal with the Strong man and bind them in the Name of Jesus.

In MATTHEW 12 : 29 Jesus said very clearly to religious pharasees:

“Or else how can one enter the strong man`s house and plunder his goods, unless he first binds the strong man? And then he will plunder his house.”

[12 Người Mạnh Sức TRONG KINH THÁNH](#)

SỜ A LẠI BÀN THỜ CHÚA

SỜ A LẠI BÀN THỜ CHÚA

I Các vua 18:1-40

Không như tín đồ của các tôn giáo đời này, Cơ Đốc nhân sau khi

được cứu, Chúa sẽ biến đổi tâm lòng người đó trở nên đến thờ Chúa ngự. Cả Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con đều đi với con cái Chúa qua Đức Thánh Linh, như lời Chúa dạy: *“Chúng ta là đến thờ của Đức Chúa Trời hằng sống. Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ đi và đi lại giữa họ.”* (II Côr 6:16) Vì thế, một khi con cái Chúa sa sút yếu đuối thì đến thờ lòng bị nguội lạnh hoặc khi đời sống tâm linh bị phá sũng thì đến thờ lòng cũng bị sập đổ hoang tàn. I Các vua 18:1-40 cho chúng ta thấy tình trạng bội đạo của dân Y-sơ-ra-ên thời A-háp – Giê-sa-bên thật là đáng sợ. Cả đến thờ Giê-ru-sa-lem lên đời sống tâm linh của dân sự đều bị hoang tàn. Chúa đã sai tiên tri Ê-li đến để sủa lại bàn Chúa đi giữa dân sự. Tiên tri Ê-li vâng lời Chúa ra mặt vua A-háp và cả dân sự Y-sơ-ra-ên. *“Bấy giờ, Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta, dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sủa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy.”* (IVua 18:30)

Có lẽ nhiều người sẽ lấy làm lạ: Tại sao một dân tộc chứng kiến vô số phép lạ, được Chúa chăm sóc chu đáo và gìn giữ khỏi quân thù cách kỳ diệu, lại có thể chối Chúa và bội đạo thậm tệ đến nỗi phải sai đày tớ Chúa đến sủa lại bàn thờ cho họ như vậy?

1. LÝ DO Ê-LI SỦA LẠI BÀN THỜ CHÚA.

Có hai lý do chính:

1. Vua A-háp đã phá đổ bàn thờ Chúa.

Hành động vua A-háp và hoàng hậu Giê-sa-bên phá đổ bàn thờ Chúa đã đưa dân Y-sơ-ra-ên đến tình trạng bội đạo tập thể. Theo I Vua 18:18,19-30, kể từ khi vua A-háp cưới Giê-sa-bên và làm hoàng hậu vương quốc Y-sơ-ra-ên, bà đã xúi giục chồng lập nhiều đền miếu cho hai tà thần Ba-anh và Át-tạt-tê trên khắp đất Y-sơ-ra-ên, thậm chí còn lập ngay trong đền thờ Đức Chúa Trời. Vì là một người sùng bái tà thần, Giê-sa-bên đã biến mình trở thành giáo sĩ truyền bá tà đạo trên thánh địa. Như vậy, nhìn chung trên cả vương quốc Y-sơ-ra-ên cũng còn nơi

nào thờ phượng Chúa, mặc dầu trên khắp xứ còn 100 tiên tri và “7.000 người môi họ chưa hôn Ba-anh và Át-tạt-tê.” Nhưng tất cả đều đang tin mình. Tình hình tôn giáo Y-sơ-ra-ên lúc ấy thật thảm hại.

2. Không còn sự thờ phượng và tế lễ cho Chúa.

Hằng năm theo luật Môi-se, dân Y-sơ-ra-ên phải dâng cho Chúa nhiều của lễ và thờ phượng trong đền thờ, nhưng kể từ khi A-háp lên ngôi, các cuộc thờ phượng không còn nữa. Mọi thông công giữa Chúa và dân sự cũng bị cắt đứt, các của lễ cũng không còn được dâng lên. Các kỳ lễ lớn mà Chúa đã truyền dân sự phải giữ đời đời cũng chấm dứt. Vì thế dân sự càng ngày càng xa cách Chúa, mất phước. Đất nước đang trong cơn hạn hán. Đã ba năm không một giọt sương hay mưa rơi xuống đất. Súc vật chết dần chết mòn, lương thực khan hiếm. Dân sự chẳng có gì để ăn và nước cũng không để uống. Cuộc sống khốn khổ vô cùng. Có lẽ nhiều người trong dân sự nhớ lại lời cảnh cáo của Chúa trong Phục truyền luật lệ ký 28:1-5, 16-24.. Đến thời họ cũng nhận thức rằng tà thần Ba-anh và Át-tạt-tê chẳng đem lại cho họ một điều phước nào nhoi nào, nhưng họ đã lỡ phải bàn thờ Chúa làm sao khôi phục lại. Vì vậy, Chúa sai tiên tri Ê-li đến giúp dân sự sửa lại bàn thờ Chúa.

1. CÁCH THỨC SỬA LẠI BÀN THỜ CHÚA.

Có hai điều Ê-li phải làm để sửa lại bàn thờ Chúa:

1. Dẹp bỏ bàn thờ tà thần Ba-anh và Át-tạt-tê .

Đây là việc làm vô cùng khó khăn và nguy hiểm, có thể đi bằng mạng sống. Vì lúc bấy giờ hoàng hậu Giê-sa-bên đang cuồng nhiệt truyền bá sự thờ lạy Ba-anh và Át-tạt-tê . Bà giết các tôi tớ Chúa và bách hại không thương tiếc những ai trung thành với Đức Chúa Trời. Vì thế, những ai muốn khôi phục lại bàn thờ Chúa thì sẽ đi đầu trực tiếp với Giê-sa-bên và 850 tiên tri của hai tà thần đang ăn chung bàn với hoàng hậu (IVua 18:19).

Việc trước tiên tiên tri Ê-li phải làm là dẹp bỏ bàn thờ tà

thần. Nếu lập bàn thờ Chúa bên cạnh bàn thờ tà thần thì Chúa chẳng đẹp lòng, vì Ngài là Đấng kỳ tà (Xuất 20:5, II Côr 6:16). Một số con cái Chúa chưa hiểu nên muốn dung hòa giữa tà thần hình tượng với Chúa, nghĩa là thờ Chúa nhưng hình tượng cũng không bỏ. Tôi muốn nói đến những hình tượng trong lòng. Tất cả đều phải loại bỏ để thần lòng được thánh sạch, như thế Chúa mới vui ngự vào. Ngày nào những hình tượng kia còn tồn đọng trong tâm trí lòng dạ chúng ta, thì ngày đó bàn thờ Chúa trong lòng chúng ta vẫn chưa được sạch lại.

2. Khiến lửa từ trời rơi xuống thiêu hóa cựa l.

Lúc bấy giờ nhiều người trong dân sự không thể phân biệt Ba-anh là Đức Chúa Trời hay Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. Nên Ê-li phải đặt ra một dấu hiệu để dân sự nhận biết Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. Dấu hiệu đó tỏ ra trong việc dâng cựa t l bằng bò. Các tiên tri Ba-anh chọn một con, tiên tri Ê-li chọn một con. Tiên tri Ê-li nhường cho các tiên tri Ba-anh làm trước: *"Các người hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi vì các người đông, nhưng chớ châm lửa."* (c.25) Thật nghịch lý, thường ít người phải làm trước mới phải. Tại sao 450 tiên tri Ba-anh đông người mà lại làm trước? Ê-li biết rõ họ rất mê tín nên cho họ làm trước để khi đó thừa lý do n n lý do n. Vì vậy, chỉ trong thời gian ngắn họ đã làm xong con bò và sắp ngay ngắn lên bàn thờ. Thế là từ sáng đến trưa họ kêu cựa Ba-anh, nhưng chẳng thấy Ba-anh nào đáp lời. Đến trưa Ê-li nhạo họ hãy kêu to hơn, chắc thần đang đi chơi đâu đó sẽ nghe hoặc đang ngủ sẽ thức dậy! Trời đã v chi u mà vẫn chưa thấy gì, các tiên tri Ba-anh bắt đầu l y dao rạch vào người cho máu chảy ra lai láng để mong được thần nhậm lời. Nhưng vẫn bật vô âm tín.

Đến giờ dâng cựa l chay ban chi u (Xuất 29:38), tiên tri Ê-li đến sắp soạn bàn thờ và cựa l, rồi bắt đầu kêu cựa Chúa. Chẳng mấy chốc lửa từ trời giáng xuống thiêu hóa cựa l và làm khô hết nước xung quanh bàn thờ, khiến tri u đình A-háp, các tiên tri Ba-anh và dân sự đều kinh ngạc. Lập tức 450 tiên tri Ba-anh bị bắt và giết sạch! Hãy chú ý chỉ có 450 tiên tri cựa Ba-anh dám thách đấu với tiên tri Ê-li. Còn 400 tiên tri cựa

Át-tạt-tê không tham gia. Số dĩ các tiên tri Ba-anh dám thách đố là vì họ dựa vào triều đình A-háp – Giê-sa-bên, ngoài ra họ còn tin rằng trên núi Cạt-mên Ba-anh có thềm giáng lửa. Theo Unger's Bible Dictionary, trước khi Y-sơ-ra-ên chinh phục đót hứa, người Ca-na-an thường dâng tế lễ cho Ba-anh trên núi Cạt-mên. Thêm nữa Ba-anh là nam thần với biểu tượng Mặt trời nên họ càng tin Ba-anh có thềm giáng lửa xuống. Nhưng họ đã lầm, trước hiện diện Chúa không tà thần hoặc con người nào đứng nơi. Do đó tà thần Ba-anh trỗi mất. Trong chòm riêng tư, ma quỷ có thể thi thố một vài điều lạ để lôi kéo thiên hạ thờ lạy nó. Nhưng khi có Chúa hiện diện thì nó chào thua. Đó là lý do 400 tiên tri của Át-tạt-tê không tham gia. Át-tạt-tê là nữ thần với biểu tượng là Mặt trăng, Nữ vương trên trời hay còn gọi là cái sừng nhũ, thần rừng. Đây là thần đứng đầu của người Si-đôn. Những người thờ tà thần Át-tạt-tê tin rằng Át-tạt-tê có thể làm cho mùa màng tốt tươi, đất đai màu mỡ, đem lại sự thịnh vượng cho con người ngay cả trong mùa hạ! Thế nhưng đã hơn ba năm bị hạn hán Át-tạt-tê chẳng làm gì được. Vậy làm thế nào các tiên tri Át-tạt-tê dám tham gia cuộc thách đố?

Sau khi dân sự chứng kiến phép lạ lửa từ trời rơi xuống thiêu hóa của lễ của Ê-li, dân chúng lập tức tung hô: “*Giê-hô-va là Đức Chúa Trời*” và hiệp với tiên tri Ê-li bắt giết hết thảy 450 tiên tri của Ba-anh.

Dân tộc Việt Nam thờ lạy đồ thứ hình tượng và mê tín đồ điếu, rất khó đem họ về với Chúa, nhưng một khi Chúa thăm viếng và thi thố quyền năng, thì họ cũng sẽ tung hô Chúa là Đức Chúa Trời Tạo hóa, là Thiên Phụ từ ái của họ. Tôi con Chúa cần hạ mình ăn năn xưng tội để được Chúa thăm viếng và thi thố nhiều phép lạ cứu vớt đang bào đang hư mất.

III. KẾT QUẢ VIỆC SẴN LẠI BÀN THỜ CHÚA.

Có hai kết quả được tìm thấy trong I Vua 18 như sau:

1. Đem dân sự quay trở về cùng Chúa.

Câu 39 chép: “*Thấy vậy, cả dân sự sụp mình xuống đất và la*

rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời!"
Hãy chú ý chữ "c", nghĩa là tất cả dân sự đều quay trở về với Chúa. Dân Y-sơ-ra-ên nổi tiếng cứng rắn, cứng lòng, nhưng qua phép lạ họ đều quy phục Chúa. Chẳng có sự thăm viếng của Chúa mới thức tỉnh được Hội Thánh Chúa hiện nay và đánh thức được tâm linh các tôi con Chúa đang miệt mài trong hư danh, nhiều người đang bị lôi cuốn vào những cơn lốc tội ác của đời. Nhiều Cơ Đốc nhân hữu danh vô thực, chẳng theo đạo nhưng chưa trải nghiệm sự tái sinh, chính họ sẽ làm gương xấu giữa Hội Thánh lôi kéo nhiều người khác vào đường tội ác. Nhưng người như vậy cần sớm quay trở lại với Chúa.

2. Đem cơn mưa đôn cho dân sự (câu 41-46..)

Đã đem cơn mưa đôn cho dân sự, Ê-li phải chiến đấu trong sự cưu nguyện không kém gì cuộc chiến đấu với 450 tiên tri Ba-anh trước đó. Tiên tri Ê-li phải lên đỉnh cao nhất của núi Cạt-mên quỳ gối úp mặt xuống đất cầu nguyện. Ông sai người đầy tớ chạy lên chạy xuống đôn bảy lần mới thấy một cụm mây bằng lòng bàn tay. Nhưng từ một cụm mây nhỏ ấy đã mang đôn một trận mưa lớn, tưới mát đất đai và dân sự Chúa sau ba năm rười rạc. Hội Thánh Chúa rất cần có những đầy tớ quyên năng có thể đem mưa ơn phước đôn cho đất nước và dân tộc này. Đã được như vậy tôi con Chúa phải sẵn lòng của mọi người, và dấn thân trong sự cưu nguyện giống như tiên tri Ê-li. Thời đại nào cũng vậy, trong khi nhân loại vui chơi ăn uống, trác táng thối nát thì tôi con Chúa lại cần dành nhiều thì giờ thờ phượng hầu việc Chúa và kiêng ăn cưu nguyện cho đặng bào mình.

Thật cảm động biết bao, trong khi mọi người đều ăn uống no nê vui thảnh thơi sau những giờ chiến đấu căng thẳng, thì đầy tớ Chúa phải lên núi cưu nguyện xin Chúa cho mưa đôn. Khi trời đã mưa rồi thì đầy tớ Chúa phải chạy bộ trước xe của vua A-háp với Gít-rê-ên. Tại sao Ê-li không đi trên xe của vua A-háp? Tiên tri Ê-li thật là khôn ngoan, thà chạy bộ chứ không đi chung xe của kẻ bội đạo phản nghịch Chúa, giết hại tôi con Chúa. Đáng tiếc ngày nay có nhiều tôi con Chúa vì thiêu hiêu biết đã liên hiệp đời và ngai chung với kẻ nhạo báng nên đời sống mất phước

và nêu gương xu. Bài học ny thật đáng cho tôi con Chúa ghi nhớ đo giữ mình.

Doulos

XUNG NHẬN DANH CHÚA

XUNG NHẬN DANH CHÚA

LỜI GIỚI THIỆU:

Ma-thi-ơ 10:32, 33 “Boi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ thì ta cũng sẽ xưng họ ra trước mặt Cha ta o trên trời, còn ai choi ta trước mặt thiên hạ thì ta cũng sẽ choi họ trước mặt Cha ta o trên trời.”

Rô-ma 10:9 “Voy nou miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khion Ngài từ ko chot song lại thì người sẽ được cứu.”

Có tho làm một tín đo bí mật không? (tức là người không công khai xưng nhận Chúa Cứu tho). Vong, rõ ràng là trong một thời gian ngon có người đã làm như tho. Trong Giăng 19:38 Giô-sép người A-ri-ma-thê, là một tín đo bí mật. Nhưng vo sau ông đã công khai xưng nhận Đong Christ khi ông đon xin chôn xác Chúa. Nhưng không tho nào cứ làm tín đo bí mật mãi vì Kinh Thánh dạy rõ trong Ma-thi-ơ 10:32,33 và Rô-ma 10:9.

Đây là hai phương diện trong sự cứu rỗi:

1. Tin trong lòng tức là việc tiếp nhận Chúa Jêsus làm Chúa Cứu thế của mình.

2. Miệng xưng Chúa Jêsus Christ là Chúa.

Người trộm cướp trên thập tự giá xưng nhận Chúa Jêsus là Chúa. Lu-ca 23:42 “Lạy Chúa, khi Ngài về Nước Trời xin hãy nhớ đến tôi.”

Phao-lô trên đường đi Đa-mách đã xưng “Lạy Chúa, Chúa là ai? (Công vụ 9:5).

1 Cô-rinh-tô 12:3 “Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jêsus là Chúa.”

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC MIỆNG XUNG CHÚA RA :

1. Chúng ta cần phải xưng nhận Chúa Jêsus ra bằng môi miệng bởi vì chính Đấng Christ truyền lệnh đó (Ma-thi-ơ 10:32,33).

2. Đây là nguồn giúp đỡ và sức mạnh trong đời sống cá nhân của chúng ta. Trong việc xưng nhận Đấng Christ ra thường thường ơn phước lớn nhất là niềm vui trong chính lòng ta.

Điều này tăng cường đức tin ta và ban cho ta sự can đảm lớn lao hơn để hầu việc Chúa.

Một Cơ đốc nhân biết làm chứng cho Chúa sẽ ít khi bỏ Chúa. Nói cách khác, nhiều người bội đạo đã khiếm đau sự thất bại của mình vì không dám công khai xưng nhận Chúa.

3. Sự xưng nhận Đấng Christ đem lại niềm vui thực sự cho người tin Chúa. Niềm vui đến do việc vâng lời Chúa. Bài làm chứng về Chúa lên đầu của người tin Chúa là dịp tiện vui mừng lớn nhất của người đó.

4. Việc xưng nhận Đấng Christ gây quyết nhiều nan đề. Những người khác biết bạn là ai, và bạn đang sống vì ai, họ sẽ kính trọng bạn thêm. Thế gian sẽ coi khinh một tín đồ Đấng Christ

you đui, hèn nhất và bí mật.

Sự cảm dđ đđn nơi thđ tục giđi trí sẽ bị giới hạn và sự mời gọi đđn các hoạt động hđu việc Chúa trong Hội thánh sẽ gia tăng. Việc đó sẽ tự động đặt bạn vào một nhóm người khác.

5. Bđi vì những gì Đđng Christ đã làm cho bạn. Nđu có ai đã làm cho bạn một việc tđt đẹp, bạn sẽ thích nói cho mọi người biđt. Chđng hạn ai đó cứu bạn khđi chđt, bạn há không ca tụng người đó sao? Chúng ta đã đđc Chúa Cứu thđ cứu chuộc khđi sự trđm luân trong bđ tội, ta há không cho mọi người biđt tin mừng đó sao?

II. NHỮNG PHƯƠNG PHÁP XUNG NHẬN DANH CHÚA :

1. Công khai trong buđi nhóm họp cđa Hội thánh hoặc buđi cđu nguyện chung.

2. Chđ riêng tư với các bạn bè, bà con, láng giđng trong cuộc thường đàm hằng ngày.

3. Xung nhận Đđng Christ cách công khai trong lđ báp -têm, trong việc tương giao với một Hội thánh.

4. Xung nhận Đđng Christ trong việc gia nhập một Hội thánh thật thiêng liêng và tích cực.

5. Xung nhận Đđng Christ trong việc thường xuyên tham dự giờ nhóm cđa Hội thánh và giờ tiệc thánh. Có lẽ điđu khó khăn nhđt nhưng chính yđu nhđt là đđn giđn kđ lại lời chứng cđa mình cho bạn bè, bà con và người xa lạ khác.

III. SỰ THƯỜNG XUYÊN XUNG NHẬN DANH CHÚA :

Suđt đđi chđ cđn một lđn công khai xung nhận Danh Chúa là đđ hay không? □ Không, đó là việc mà chúng ta phđi thường xuyên lập đi lập lại. Đđi sđng người tín đđ Cơ đđc không chịu xung nhận Danh Chúa sẽ đđi khđ và chđt đđn chđt mòn.

Giê-rê-mi 20:9 “Nđu tôi nói: Tôi sẽ chđng nói đđn Ngài nữa,

tôi sẽ chẳng như danh Ngài mà nói nữa thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bọc kín trong xương tôi và tôi mệt mỏi vì nín lặng không khiếu được nữa.”

Đây là kinh nghiệm của Mọi người tín đồ thật của Đấng Christ khi họ có giới hạn lời chứng của mình. Một tia lửa không thể che giấu, nó tự tỏ mình ra. Một Cơ đốc nhân phải thường xưng nhận Danh Chúa ra.

IV. CHÚNG TA PHẢI LÀM CHỨNG CHO AI?

Công vụ 1:8 “Nhưng khi Thánh Linh giáng trên các người thì các người sẽ nhận lãnh quyền phép, và làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.”

Các tín đồ phải làm chứng về Chúa cho hết thảy mọi người. Giê-ru-sa-lem là quê hương, Giu-đê là tỉnh lỵ. Sa-ma-ri là nước láng giềng và rồi các dân ngoại khác.

Công vụ 5:20 “Hãy đi, chường mặt nơi đến thờ mà rao giảng cho dân chúng mọi lời nầy của sự sống.”

Trách nhiệm chính của chúng ta là làm chứng với các bà con, bạn bè của chúng ta. Rồi về sau, vòng ảnh hưởng của chúng ta sẽ lan rộng và chúng ta sẽ đến với càng nhiều người càng hơn nữa.

V. PHẢI NÓI GÌ KHI XƯNG NHẬN DANH CHÚA :

Xưng nhận Danh Chúa là làm chứng về sự kiện một người nào đó là Cơ đốc nhân.

Một chứng nhân là người biết một cái gì đó.

Làm chứng không nhưt thốt phải giảng một bài giảng, nhưng là kể lại câu chuyện đơn giản, về những sự kiện thực mà chúng ta được biết.

Sự hiểu biết của một chứng nhân phải là lời chứng xác định, cá nhân chứ không phải là nghe đồn hay tư tưởng tượng. Đó phải là

một cái gì đã ảnh hưởng đến một trong ngũ quan của người làm chứng (nghe, cảm, nhìn, thính, sờ).

1. Một chứng nhân phải là người được cứu.
2. Hãy kể lại những sự kiện đơn giản về sự qui đạo của bạn và sự đổi thay trong đời sống của bạn.
3. Hãy kể lại những lời cầu nguyện của bạn đã được Chúa trả lời. Thi thiên 50:15 “Hãy kêu cầu Ta trong ngày hoạn nạn, Ta sẽ giúp cứu người và người sẽ tôn vinh Ta.”
4. Hãy kể lại thời nào Đấng Christ đã làm bạn hoàn toàn thanh thản. Nếu bạn nói: “Tôi đã được cứu và thực sự sống vì Chúa Giê-sus đã cất đi tội lỗi của tôi rồi.” Dân chúng sẽ lắng nghe lời chứng thành thật của bạn. Đừng bao giờ nói rằng bạn sống trong khi bạn tụt ra bên ngoài như một người không chột.
5. Hãy kể lại sự đọc thặng của bản thân bạn trên tội lỗi và các sự cám dỗ. Điệu này sẽ hấp dẫn người ta và họ sẽ tôn vinh Chúa Cứu thế vì Ngài đã ban cho bạn sự đọc thặng đó. Dĩ nhiên, đời sống cá nhân của bạn sẽ trong sạch trước khi bạn làm chứng điệu này.
6. Hãy kể lại những câu Kinh thánh đọc ý, ham thích của bạn, về thời nào Chúa phán với bạn qua khúc Kinh thánh bạn đọc sáng nay trong giờ tình nguyện.
7. Hãy trao lại cho các bạn bè về Phúc âm của Đấng Christ. Hãy nói về cuộc đời trọn vẹn của Đấng Christ, về sự chết, sự chôn, sự phục sinh, sự thăng thiên, sự tái lâm và sự phán xét tương lai của Ngài.

VI. CÁC TRỢ NGẠI CHO VIỆC XƯNG NHẬN DANH CHÚA :

1. Sợ người: Sợ lời chông đũa, sợ dự luận, sợ người ta.
– 2 Ti-mô-thê 1:7 “Vì Đức Chúa Trời chông ban cho chúng ta tinh thần nhút nhát, nhưng là tình yêu và quyền phép... .”

– I Giăng 4:18 “Quyết chúng có điều sợ hãi trong sự yêu thương nhưng sự yêu thương trọn vẹn ném bỏ sự sợ hãi.”

– Phi-líp 4:13 “Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.” kể công việc làm chứng.

2. Hối thẹn:

– 2 Ti-mô-thê 1:8 “Vậy con chớ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta cũng đừng lấy sự ta vì Ngài mà từ làm xấu hổ, nhưng hãy cậy quyền phép Đức Chúa Trời mà chịu khổ với Tin lành.”

3. Đời sống bất khiết :

Sợ lời chứng của mình không phù hợp với đời sống của mình. Hãy làm lại từ đầu. Hãy xưng tội với Chúa theo I Giăng 1:9 và xin Chúa ban cho bạn sự khải đầu tươi mới lại với Ngài. Sự công khai thừa nhận thất bại là một khải đầu mới tốt đẹp cho một đời sống tận hiến cho Chúa.

VII. NGUY HIỂM CỦA VIỆC KHÔNG LÀM CHỨNG :

Ê-xê-chi-ên 33:8 “Khi Ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chớ chết, nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bờ đường lối xấu của nó thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình, nhưng ta sẽ đơm máu nó nơi tay người.”

Đây là lời cảnh cáo nghiêm trọng cho những tín đồ im lặng về Chúa. Chúng ta không nhất thiết chịu trách nhiệm về các thành quả của việc làm chứng. Nếu tội nhân không chấp nhận lời chứng của ta thì đó là trách nhiệm của họ.

KẾT LUẬN:

Bạn đã xưng Danh Chúa Giê-sus làm Chúa Cứu thế của bạn chưa? Khôi 2:10.

Bạn có làm chứng về Chúa cho bà con, bạn bè của bạn chưa?

SỰ BIẾT CHỨC ĐƯỢC CỨU RỜI

SỰ BIẾT CHỨC ĐƯỢC CỨU RỜI

LỜI GIỚI THIỆU:

Biết chức về sự cứu rỗi của mình là việc cần thiết, nếu một tín đồ muốn giúp đỡ người khác về phương diện thuộc linh.

“Trong Hội thánh của tôi một số nghĩ rằng họ là Cơ đốc nhân, hầu hết họ hy vọng

như thế, một số nói như thế và một số ít biết họ đã được cứu” (Lời Mục sư H. Hildebrand).

Bạn đã kết hôn chưa? Bạn có chức không? Hoặc bạn đã kết hôn hoặc bạn chưa kết hôn. Không thế có việc nào có hoặc không. Cũng một thế này, một người hoặc là được cứu hoặc là hư mất. Hoặc là “ở trong Đấng Christ.” hoặc là ở ngoài Chúa.

Sự cứu rỗi là một phép lạ bí ẩn đời. Phép lạ đó đã xảy ra hay chưa? Có hay là không? Nếu chúng ta “ở trong Đấng Christ” thì chúng ta phải có đầy đủ sự bõ o đùm về sự cứu rỗi. Nhiều người trong Hội thánh không tin rằng bây giờ chúng ta có thể biết chức về sự cứu rỗi của mình. Họ cảm thấy rằng, nói như thế là phạm thượng. Đức tin phải tin cậy Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta được cứu rỗi bởi việc làm thì nói chức như thế là không đúng. Vì một người cần tiếp tục làm và làm nữa. Phần giá của các việc làm cần phải đạt cho được một tiêu chuẩn nào đó. Nhưng sự cứu rỗi là một món quà (Ê-phê-sô 2:8) mà chúng ta tiếp nhận, và rỗi chúng ta sở hữu sự cứu rỗi.

I. ĐỊNH NGHĨA “BIẾT CHẮC ĐƯỢC.”

Biết chắc sự cứu rỗi là tuyệt đối tin tưởng rằng chúng ta đã được cứu và nếu chúng ta chết thành lành, chúng ta sẽ lập tức lên thiên đàng. Biết chắc sự cứu rỗi là sở hữu sự cứu rỗi, sở hữu Chúa Jêsus Christ.

Sự cứu rỗi là sự sống đời đời. Đó là sự sống của Đức Chúa Trời. Đó là sự sống thiêng liêng.

Nếu tôi sở hữu sự sống đời đời thì tôi được cứu – được cứu hiển tại và tương lai đời đời.

Giăng 10:28,29 “Ta ban cho chúng sự sống đời đời, chúng sẽ chẳng chết một bao giờ và chẳng ai cướp chúng khỏi tay ta.”

II. AI CÓ THỂ BIẾT CHẮC SỰ CỨU RỖI :

1. Những người tiếp nhận Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của mình:

– Giăng 1:12 “Nhưng hễ ai đã nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái của Đức Chúa Trời.”

2. Những người tin cậy Chúa Jêsus Christ :

– Giăng 3:16 “Hễ ai tin Con Cha không bị hư mất mà được sự sống đời đời’

– Giăng 3:36 “Ai tin Con thì được sự sống đời đời.”

III. NÊN TỌNG CỦA SỰ BIẾT CHẮC ĐƯỢC CỨU RỖI :

Sự biết chắc có thể căn cứ trên cảm giác không?

Không bao giờ: Sa-tan có thể kiểm soát hay ảnh hưởng đến cảm giác của ta. Sức khỏe, thời tiết, hoàn cảnh và môi trường ảnh hưởng đến cảm giác của ta. Đối với một số người bước vào sự cứu rỗi là một cảm xúc hội họp thực sự. Đối với một số khác không có một cảm xúc nào đặc biệt. Vì sự cứu rỗi Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta có 3 nền tảng để ta căn cứ vào đó mà biết

chức sự cứu rỗi của mình.

1. Lời làm chứng của Đức Thánh Linh:

– Rô-ma 8:16 “Chính Đức Thánh Linh làm chứng với lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.”

Trước khi ta tin Chúa, Đức Thánh Linh sẽ cáo trách tội lỗi ta, nhắc chúng ta về sự công bình và sự phán xét hậu đấng. Bây giờ, sau khi ta tin Chúa, chức vụ Ngài đã thay đổi. Trong mỗi một người tín đồ, Đức Thánh Linh trú ẩn an trong linh hồn ta và ban sự an tâm xác định cho chúng ta nay thuộc về Chúa Jêsus rỗi.

– Ga-la-ti 4:6 “Vì chúng ta là con cái, Đức Chúa Trời đã sai Thánh linh của Con Ngài ngự vào lòng chúng ta, kêu rằng Abba, Cha – “Abba ” là từ ngữ rất thân mật. Đức Thánh Linh sẽ thì thầm nhẹ nhàng trong tâm linh ta rằng: “Con hiện đang là con cái Đức Chúa Trời.”

2. Lời của Đức Chúa Trời:

Thường thường, Đức Thánh Linh làm chứng qua lời Kinh thánh tức là Lời Chúa thành văn.

– I Giăng 5:10 “Ai tin Con Đức Chúa Trời thì có chứng rỗi trong mình.”

– I Giăng 5:13 “Ta đã viết những điều này cho các con, hầu cho các con biết mình có sự sống đời đời, là kẻ nào tin đấng Danh Con Đức Chúa Trời.”

Điều kiện: TIN; kết quả: BIẾT CHỨC.

Nếu ma quỷ đấng và cám dỗ bạn nghi ngờ sự cứu rỗi của mình, bạn hãy đặt ngón tay chỏ vào câu Kinh Thánh này và nhân danh Chúa xua đuổi ma quỷ thì nó sẽ chạy xa.

Hãy nói với Sa-tan: Lời Đức Chúa Trời nói rằng nếu tôi tin Chúa Jêsus Christ thì tôi có sự sống đời đời. Vào ngày... tôi tin Chúa Jêsus. Từ ngày đó tôi biết đấng có sự sống đời đời. Tôi

đã được cứu. Tội lỗi đã được tha. Tôi đang trên đường tiến bước vào thiên đàng.

Hãy dùng Kinh thánh làm nền tảng để ta xây dựng sự biết chắc ơn cứu rỗi cho mình. Lúc đó, những người khác sẽ tìm đến với bạn là người nói về sự cứu rỗi cách có uy quyền.

Những câu Kinh thánh khác mà ta có thể xây dựng nền tảng sự cứu rỗi:

o Giăng 5:24 (Tin Có).

o Công vụ 13:39 (Ai đạt được điều kiện tin thì được xưng nghĩa).

o Lu-ca 7:48 (khi tội được tha, cửa vô thiên đàng mở rộng).

o Rô-ma 10:13 “Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì được cứu ” nếu tôi đã kêu cầu Danh Chúa Jê-sus thì tôi biết chắc tôi đã được cứu.

3. Đời sống được thay đổi:

Mọi người xung quanh nhìn thấy sự thay đổi trong đời sống ta và biết chắc rằng chúng ta được cứu – thực sự là Con Đức Chúa Trời đã tái sinh.

o I Giăng 3:14 “Chúng ta biết mình đã vượt khỏi sự chết mà đến sự sống bởi chúng ta yêu thương anh em.” Đây là dấu hiệu xác định cho sự cứu rỗi.

Cơ đốc nhân là người mới trong Đấng Christ.

o 2 Cô-rinh-tô 5:17 “và điều nọy đã được thể hiện ra trong các tình cảm mới, các sở thích mới, các điều không thích mới, các tình yêu mới và sự thù ghét mới.

Quyền lực và sự hiện diện của thói quen xấu đã tiêu đi và điều nọy xác nhận tôi thật được cứu.

IV. VẤN ĐỀ CỦA SỰ BIẾT CHẮC ĐƯỢC CỨU RỖI :

Lời Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh nói rõ là chúng ta có thể biết chắc mình được cứu rỗi, tại sao có quá ít người biết chắc điều này?

Đôi với một số người là vì họ đã lắng nghe theo lời tuyên cáo của ma quỷ.

Phương cách để thử nghiệm sự biết chắc này là trả lời hai câu hỏi sau đây :

1. Tôi đã tiếp nhận Chúa Jêsus Christ làm Chúa Cứu thế cho bản thân tôi chưa?

2. Tôi có thật lòng tin cậy nơi Chúa Jêsus Christ không? Nếu tôi có thể trả lời cách xác định rằng: “có ” hoặc “rồi ” cho cả hai câu hỏi này, thì căn cứ vào Lời của Đức Chúa Trời tôi đã được cứu.

Nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời là một tội lỗi không khiếp gieo sự xấu hổ khinh thường Thánh kinh của Đức Chúa Trời.

Đôi với Lời Chúa, không nên phụng thờ vừa đúng vừa không. Phải tuyệt đối tin tưởng vì chỉ có đức tin mới tôn vinh và làm hài lòng Đức Chúa Trời. Hê-bơ-rơ 11:6.

V. NHỮNG TRỞ NGẠI CHO SỰ BIẾT CHẮC ĐƯỢC CỨU RỖI :

1. Không tin Lời Đức Chúa Trời :

Nếu tôi thật sự được cứu, tôi phải cầu nguyện xin Chúa tăng cường đức tin của tôi và giúp tôi luôn tin những gì Kinh thánh phán. Ngày nay, các tà giáo có khuynh hướng tân phái gieo rắc sự hoài nghi giá trị Lời Chúa. Ta hãy cầu nguyện để không bị thuyết phục xa cách đức tin thuần chánh nơi Lời Hằng sống vô ngộ của Đức Chúa Trời.

2. Sự mê ngụy thuộc linh :

Trong “Thiên lộ lịch trình.” Cơ đốc nhân ngụy quên và làm mất đi cuốn sách chỉ đường. Thường thường, Cơ đốc nhân ngụy quên

trên đường theo Chúa cũng đánh mất công niềm vui và sự xác quyết vì ơn cứu rỗi của mình. Nếu đi đâu nãy xãy ra cho bạn, hãy xưng tội mình theo Lời Chúa dạy trong I Giăng 1:9 và khởi sự trở lại.

3. Yêu mến thế gian :

Sự yêu mến thế gian làm cho nghẹt ngòi những ước vọng về Đức Chúa Trời, về Lời Ngài, và về sự tương giao với Chúa.

4. Thiểu đọa dấy Đức Thánh Linh:

Giăng 7:37 -39. Việc nãy thường xãy ra do việc thiểu đọa phục sự kiểm soát của Chúa Thánh Linh trong đời sống chúng ta.

Phương cách chữa trị: – Đừng cố làm tôi hai chủ. – Hãy phó thác ý chí của bạn cho Chúa. Ngài sẽ hướng dẫn bạn.

5. Quá nhận mạnh độn những giáo lý như sự tiền định, sự lựa chọn hoặc cảm giác an ninh giả dối.

6. Tội lỗi và sự bội đạo, yểu đuối, sa sút... Phương cách chữa trị. Xưng tội, ăn năn. I Giăng 1:9.

KẾT LUẬN:

“Lạy Chúa, xin hãy tra xét lòng con và xem con có sở hữu sự cứu rỗi chưa? Nếu Chúa Jêsus thực sự sống trong con. Nếu con thực sự được cứu, xin giúp con không bao giờ nghi ngờ lời phán rõ ràng của Kinh Thánh. Nếu con chưa được cứu. Ôi, lạy Chúa, xin hãy loại bỏ đi sự an ninh giả dối – Con muốn biết sự thật.”

Cần thận: Hãy cần thận trong việc thuyết phục người ta rằng họ đã được cứu. Đây là công việc của Đức Thánh linh và Ngài là Đấng biết rõ lòng người.

Sự biết chắc được cứu rỗi giúp tôi trở thành người tín đở Cơ Đốc mạnh mẽ hơn.

Sự biết chắc được cứu rỗi không phải là sự tự kiêu mà là sự

tin cậy đơn sơ nơi Lời của Đức Chúa Trời. Khi tuyên bố “Tôi biết tôi đã được cứu rỗi” đòi hỏi ta phải có lòng khiêm tốn, vì đây hoàn toàn là việc thực hiện bởi ân điển và lòng thương xót của Chúa: Ngài cứu tôi, Ngài gìn giữ tôi và Ngài sẽ mang tôi lên thiên đàng.

CHINH PHỤC LINH HỒN

CHINH PHỤC LINH HỒN

LỜI GIỚI THIỆU :

Châm ngôn 11:30 “Người khôn ngoan có tài được linh hồn người ta.” Cũng xem Đa-ni-ên 12: 3, Thi thiên 126:5,6 “Kẻ nào gieo giòng mà giọt lệ sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giòng ra rỗi, ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình.”

Ít người được kêu gọi làm Mục sư, Truy tìm đạo nhưng mọi người tin đấng Christ đã tái sinh đều được kêu gọi làm người chinh phục linh hồn tội nhân.

Các Mục sư Truy tìm đạo thường bận rộn với các buổi nhóm họp và các lớp học để nên họ quên việc tiếp xúc riêng tư trong công tác chinh phục linh hồn.

Có một câu chuyện kể về giấc ác mộng của một Mục sư: Ông đứng trước tòa phán xét và Đức Chúa Trời hỏi: Những linh hồn của các bạn bè và tôi tớ của người ở đâu? Ông thưa: – Thưa Chúa, tôi không biết” và lập tức ông bị rơi xuống hỏa ngục. Khi kể xong câu chuyện giấc mơ của mình cho người vợ nghe, Ông Mục sư

ngã xuống, qua đời.

Sự chinh phục linh hồn là một công việc nhứt định nhằm hướng đến một người nhứt định tiếp nhận một Cứu Chúa nhứt định vào một thời gian nhứt định (Billy Sunday).

Những người bình thường đã chinh phục được những vĩ nhân như Moody và Spurgeon. Anh-rê đã đưa Phi-e-rơ đến với Chúa Jê-sus.

I. NHỮNG LÝ DO TA PHẢI CHINH PHỤC LINH HỒN :

1. Giá trị của một linh hồn: Có thể lắm chúng ta là người duy nhất có thể gây ấn tượng trên linh hồn đặc biệt nào đó, và linh hồn của người đó là quý báu hơn cả thời gian. Mác 8:35-38.

2. Sự kiện hũa ngục là có thật: Nếu chúng ta thực sự tin rằng linh hồn tội nhân đang trên đường đến sự hư mất đời đời, nơi hũa ngục là nơi lửa và diêm cháy bùng bùng là nơi đau đớn, tị tằm, khốc lóc, nghiến răng cho đến đời đời, thì chắc chắn chúng ta sẽ làm hết sức mình để thuyết phục linh hồn tội nhân ăn năn tin nhận Chúa Jê-sus.

3. Sự thăng giá của Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá dành cho mọi tội nhân.

4. Sự trỗi dậy, diên đại và hư không của thời gian này. Trong Đấng Christ, chúng ta tìm thấy những di vật quý báu vô cùng có thể đem tặng cho bạn bè chúng ta.

5. Ước muốn có đầy đủ những người thân yêu ruột thịt được cứu trên thiên đàng. Thật là buồn bã biết bao khi biết rằng một thân nhân của chúng ta đang bị hư mất chỉ vì chúng ta lười biếng hoặc bất cần.

6. Sự vinh hiển của thiên đàng thúc giục ta chia sẻ cho những người khác cùng hưởng với chúng ta.

7. Những phần thưởng cá nhân Chúa dành cho những chứng nhân trung tín như mảo triêu thiên, bằng khen của Chúa, địa vị cao cả trong nước Chúa...v... v.

II. ĐIỀU KIỆN ĐỂ LÀM NGƯỜI CHINH PHỤC LINH HỒN :

1. Người đó phải được cứu và biết chắc sự cứu rỗi của mình.
2. Người ấy phải sống một đời sống trong sạch bên trong lòng bên ngoài. Một đời sống đều phục Chúa Jê-sus Christ.
3. Người ấy phải hầu việc trong tinh thần yêu thương và kiên nhẫn, không có thái độ kiêu căng hoặc thiêu kiên nhẫn.
4. Người ấy phải có sự hiểu biết tương đối đầy đủ về Kinh thánh và biết sử dụng Kinh thánh. Hãy chuyên cần nghiên cứu Kinh thánh. Sự dốt nát về Kinh thánh không thể tha thứ được cho một chứng nhân. Đức Chúa Trời phán trong Gia-cơ 1:5 “Trong anh em có ai thiếu sự khôn ngoan hãy cầu xin Đức Chúa Trời là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai.”
5. Người ấy phải là người cầu nguyện, nhờ cậy Chúa biến cải tội nhân.
6. Đời sống người đó phải có quyền năng trong sự dạy dỗ Đức Thánh Linh. Ê-phê-sô 5:18 “Đừng say rượu vì rượu xui cho luôn tuông, nhưng phải dạy dỗ Đức Thánh Linh.”
7. Người ấy phải có sự thương xót các linh hồn hư mất. Nếu không có lòng thương xót, người ấy sẽ làm việc theo tinh thần chiụ lệ, máy móc và không có lòng – Tội nhân sẽ đáp ứng cách tương tự.

III. ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG VIỆC CHINH PHỤC LINH HỒN:

1. Phải đi ra: Thi thiên 126:5,6 “Kìa nào đi ra gieo giêng...” – Không nên đợi cho tội nhân nói với bạn hoặc mở đầu câu chuyện. Nguyên tắc của Đức Chúa Trời là bạn phải đi đến với tội nhân và mở đầu câu chuyện cứu rỗi họ.
2. Với tấm lòng yêu thương tan vỡ vì các linh hồn: “Vừa đi vừa khóc. Chúa Jê-sus khóc về thành Giê-ru-sa-lem. Lòng Ngài dạy dỗ lòng thương xót người hư mất. Tiên tri Giê-rê-mi ước ao có

thờ khóc vì dân Y-sơ-ra-ên suốt ngày đêm. (Giê-rê-mi 9:1). Phao-lô đã khóc cho các linh hồn (Công vụ 20:19). Nhiều nước mắt và thờ thách. Công vụ 20:31 “Trong ba năm, hằng đêm và ngày, tôi hằng chảy nước mắt ra mà khuyên bảo cho mọi người luôn.”

3. Với Lời của Đức Chúa Trời: “Mang giêng ra rỗi.” Đừng hy vọng người ta sẽ hối cải nhờ tài biện luận, hay sự tranh cãi tài ba của bạn. Phi-e-rơ nói rằng con người được tái sinh nhờ Lời của Đức Chúa Trời (I Phi-e-rơ 1:23). Chúa Jê-sus khuyên chúng ta trong thí dụ về người gieo giêng phải gieo giêng tốt. Một câu Kinh thánh có khi đay đũa hơn là nhiều câu chớ gây bực rỗi. Hãy học thuộc lòng các câu Kinh thánh. Học thuộc bản mục lục và địa chỉ các câu Kinh thánh để dễ tìm trung tâm. Hãy nương dựa nơi Lời Đức Chúa Trời trong sự cáo trách tội lỗi và tái sinh trong đức tin.

4. Sự kết quả chắc chắn: “Gặt hái cách vui mừng, mang bó lúa mình.” Bạn sẽ không chinh phục được mọi linh hồn bạn tiếp xúc đâu. Nhưng một số người sẽ được bạn chinh phục về cho Chúa. Có thể bạn chỉ chinh phục được 2% cho Chúa, và cũng có thể bạn nói về Chúa cho một người suốt 10 lần và rỗi chinh phục được người đó trong lần thứ 11. Mỗi lần nói chuyện có thể là một vòng xích trong sợi dây chuyển kéo người ta đến cùng Đấng Christ.

5. Niềm vui của người đi chinh phục linh hồn: “Gặt hái cách vui mừng” “Vui mừng trổ về.” Kinh thánh nói đến việc công thiên đàng vui mừng khi thấy một tội nhân ăn năn. Lu-ca 15:7 – 10, Ê-sai 53:11 “Người sẽ thấy kết quả của sự khôn khéo linh hồn mình và lấy làm thán mãn.” Niềm vui của sự cứu rỗi thường được nhân lên gấp bội trong việc chinh phục linh hồn.

IV. CÁC THỞ TỤC VÀ NGUYÊN TẮC CHUNG TRONG VIỆC CHINH PHỤC LINH HỒN :

1. Tìm kiếm và cầu nguyện Chúa cho có cơ hội và rỗi sử dụng ngay cơ hội đến. Đừng nên đợi một thời cơ khác thuận lợi hơn.

2. Hướng dẫn trực tiếp tội nhân đến việc tiếp nhận Đấng Christ. Có thể ta chỉ nói chuyện về Đấng Christ, về Kinh thánh, về các đề tài liên hệ mà không bao giờ đi diện với đề tài chính.

3. Nên liên hệ với người cùng tuổi tác và phái tính. Tuy nhiên, nếu Chúa Thánh Linh thúc giục bạn nói về Chúa cho một người nào, bạn đừng ngần ngại. Cứ lập tức tiến hành.

4. Phải lịch sự: Đừng nói quá nhiều cũng đừng tranh luận. Hãy để cho tội nhân phát biểu.

5. Tránh thái độ thân mật suông sã: Một số người chấp nhận nhưng một số khác thì không chịu được.

6. Nên tiếp xúc với từng cá nhân khi có dịp. Trong đám đông, một người hay “giấu mặt” nhưng trong chỗ riêng tư người đó dễ thân lộ với bạn, từ lòng đến lòng hơn.

7. Luôn luôn tự tin: Nếu tội nhân xưng tội. Hãy nhớ Kinh thánh nói rằng: Gia-cơ 5:20 “Kẻ làm cho người có tội trở lại, bỏ đường lầm lạc, ấy là cứu linh hơn người khi sự chết và che đậy vô số tội lỗi.”

8. Đừng để bị lôi cuốn vào các cuộc tranh luận. Ma quỷ hay dùng thời đoạn này để tội nhân nó tránh sự ăn năn.

9. Đừng nhờ cậy khả năng riêng là kinh nghiệm riêng của bạn. Hãy luôn thề nguyện xin Chúa dẫn dắt.

10. Đừng nóng vội hoặc thiếu kiên nhẫn. Đây là quyết định quan trọng nhất trong cuộc đời, và việc người ta suy xét kỹ trước khi tiếp nhận là việc phải lẽ.

11. Hãy tiếp xúc với tội nhân y như mình cũng là tội nhân như họ. Chứ không phải một thánh nhân.

KẾT LUẬN:

Khi một người sẵn sàng tiếp nhận tin Chúa, hãy nên mời người

đó quì g^oi c^ou nguyện. Hãy c^ou nguyện cho người đó, nhưng n^ou người đó tự c^ou nguyện được càng t^ot.

Sau khi c^ou nguyện hãy cho người đó đọc một vài câu Kinh Thánh b^oo đ^om sự cứu r^oi. Hãy theo dõi c^ou nguyện và chăm sóc người mới tin Chúa bằng sự ti^op xúc thêm.

Nên giúp người đó làm chứng v^o Chúa càng sớm càng t^ot.

N^ou các c^o g^ong c^oa bạn chưa có k^ot qu^o, hãy ti^op tục c^ou nguyện cho đ^on khi Đức Chúa Trời ban ơn k^ot qu^o.

SỰ DÂNG MÌNH CHO CHÚA

SỰ DÂNG MÌNH CHO CHÚA

LỜI GIỚI THIỆU:

Sự dâng mình là một từ liệu c^oa Cựu Ước có nghĩa là biệt riêng, cung hi^on cho chức vụ hay cho sự vinh hi^on Danh Chúa.

Danh từ n^oy xu^ot hiện hai l^on trong Hê-bơ-rơ 7:8 và Hê-bơ-rơ 10:20.

Trong b^on ti^ong Anh: “B^oi đường mới và s^ong mà Ngài đã cung hi^on cho chúng ta”, “ngang qua cái màn.” Sự dâng mình không có nghĩa là sự qui đạo hay tình trạng trọn vẹn vô tội.

Sự dâng mình ch^o là việc linh h^on phó thác trọn vẹn cho Chúa Jêsus – không giữ lại đ^ou gì. Đây là sự tận hi^on cho Đ^ong Christ mãi mãi, như là được Chúa mua chuộc bằng một giá cao, ta không còn thuộc v^o ta nữa mà ta hoàn toàn thuộc v^o Chúa.

I Sđ ký 29:5 “Vậy ngày nay, ai là người vui lòng dâng mình cho Đức Giê-hô-va?”

“Ai vui lòng”? – Đức Chúa Trời trình bày một cơ hội đđ ta dâng mình cho Ngài.

“Vui lòng dâng mình” – Sự dâng mình là một hành động cđ a ý chí. Tôi phải quyết định. Bđn ngã cđ a tôi phải đđu phục uy quyđn cđ a Đđng Christ như là người chđ cđ a tôi. Ai là ông chđ cđ a đđi tôi?

Riêng bđn thân tôi – tác giđ bài nđy – đđ đã quyết định dâng mình cho Chúa, sau khi nghe bđn bài giđng vđ bđn sự đđu phục cđ a Áp-ra-ham.

1. Rđi khđi quđ hương và bà con. Sáng 12:1.

2. Phân rđ khđi Lót. Sáng 13:9.

3. Đuđi A-ga và Ích-ma-ên. Sáng 21:10.

4. Dđng con là Y-xác. Sáng 22.

I. SỰ DÂNG MÌNH LÀ GÌ?

Sự dâng mình liên hệ đđn hai hành động:

1. Đđu phục ý chí cđ a tôi cho Đức Chúa Trời – vì sự vinh hiđn cđ a Ngài.

2. Sự dâng mình là hành động cđ a Đức Chúa Trời khi Ngài tiđp nhận sự hy sinh cđ a tôi.

Các thđy tđ lđ không tự dâng mình. A- rđn và các con cđ a ông chđ có việc đđu phục ý Chúa. Sự dâng mình liên hệ đđn sự tôi dâng hiđn đđi tôi cho Đức Chúa Trời (Mi-chê 4:13)

Nó liên hệ đđn sự biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời (Dân sđ 6:12). Nó liên hệ đđn sự đđy dđy (Xuđt 29: 33) – Đđc đđy dđy Đức Thánh Linh. Nó cũng liên hệ đđn việc biệt riêng mình ra cho công tác phục vụ Chúa (Xuđt 28:3).

II. AI CÓ THỂ DÂNG MÌNH?

Những người đã được huyật Chúa tẩy sạch tội lỗi được quyên dâng mình cho Chúa.

Những người làm thành viên của gia đình Đức Chúa Trời được mời gọi dâng mình cho Chúa. Sự dâng mình không chỉ độc quyền giới hạn cho người có tài năng, nhưng mở rộng cho mọi tín đồ.

Phao-lô nói: “Vậy hỏi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh đẹp lòng Đức Chúa Trời... (Rô-ma 12:1)

III. SỰ KÊU GỌI DÂNG MÌNH :

Rô-ma 12:1 “Tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời.” Chúng ta không bị bắt buộc bằng uy quyền hay bằng sức mạnh, nhưng bằng sự thương xót của Chúa. Sự dâng mình của chúng ta không được thúc đẩy bởi sự sợ hãi, nhưng bởi sự yêu thương và sự thương xót.

Một số sự thương xót của Đức Chúa Trời đối với chúng ta là “sự xưng nghĩa, sự nên thánh, sự ngự trị của Đức Thánh Linh, sự không còn định tội, sự giúp đỡ hằng ngày, thiên

đàng sau khi chết, sức khỏe, bạn bè, Hội thánh... Chúa ban cho ta nhưng không.”

IV. HÀNH ĐỘNG CỦA SỰ DÂNG MÌNH :

Rô-ma 12:1 “Dâng thân thể mình... .”

1. Đây là sự tự nguyện: Phao-lô nài nỉ, khuyên mời. Điều này giống như tặng một món quà. Chúng ta không bị bắt buộc tặng quà cho ai.

2. Đây có tính cách cá nhân: “Thân thể mình.” Điều này có nghĩa là đời sống ta, mọi sự ta có.

3. Đây là sự hy sinh: “Tặng lễ sống và thánh.” Đây là việc đặt đời sống ta trên bàn thờ như Áp-ra-ham dâng Y-sác.

Sự dâng mình cho Đức Chúa Trời chắc chắn đẹp lòng Cha chúng ta.

Cha vâng phụng xác sẽ buồn lòng nếu đưa con nguyền nguyền đến cùng mình. Người con chấp nhận sự bõn vệ của Cha, cơm ăn áo mặc của Cha, nhưng người Cha cũng muốn có sự thông công thân mật của người con.

Tôi tin rằng đây là hành động tuyệt đỉnh của sự thờ phượng. Sáng 22:5 “Ta cùng đưa trộm sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người.”

V. LÝ LỄ CỦA SỰ DÂNG MÌNH :

Rô-ma 12:1 “Sự thờ phượng phải lễ.”

Nếu chúng ta thực sự được cứu chuộc thì việc chúng ta dâng mình hầu việc Chúa là hoàn toàn hợp lý.

Billy Sunday nói: “Hầu việc Đức Chúa Trời là điều hoàn toàn hợp lý. Đó là điều phải làm.”

Có lẽ chúng ta sẽ nói rằng điều đó khó quá. Đúng vậy, việc Đức Chúa Trời từ giã người Con của Ngài cũng khó quá. Áp-ra-ham dâng con mình là Y-xác cũng khó lắm. Cuộc đời của Giô-xép rất khó khăn. Việc Môi-se phải từ bỏ cuộc sống tiện nghi trong cung điện của Pha-ra-ôn cũng khó khăn. Việc ông Gióp mất hết của cải cũng thật khó khăn. Phao-lô phải làm chứng về Chúa tại Rô-ma và Ê-phê-sô rất khó khăn, nhưng đó là ý của Chúa, và các thánh nhân nói trên đã thuận phục ý Chúa.

VI. TÔI PHẢI DÂNG GÌ CHO CHÚA?

Rô-ma 12:1 “Dâng thân thể mình.”

1. Thân thể của tôi phải được dâng cho Ngài để Ngài sử dụng theo ý Ngài muốn nhằm làm vinh hiển Danh Chúa. Thân thể chúng ta không còn thuộc về chúng ta nữa. Thân thể chúng ta đã được Chúa mua chuộc bằng chính huyết Ngài.

a. Dâng cho Chúa sức khỏe của ta. Ngợi khen Chúa vì sức khỏe Chúa cho và sử dụng sức khỏe đó cho Ngài.

b. Dâng cho Chúa đôi bàn chân ta để đem Tin lành đến cho người khác.

c. Dâng đôi bàn tay ta cho Chúa để làm các việc lành và nâng đỡ người sa ngã.

d. Dâng cho Chúa đôi mắt để tìm kiếm người đang hư mất.

e. Dâng cho Chúa đôi tai ta để nghe tiếng than của người bị ma quỷ áp bức và tìm kiếm họ vì cho Chúa.

2. Thì giờ của tôi dâng cho Chúa: Chúa phải quản trị việc sử dụng thì giờ của tôi. Hãy để Ngài sắp xếp chương trình. Mọi thì giờ học hành, làm việc, chơi nhẽ của tôi phải được xem như là những thì giờ thiêng liêng. Hãy để Chúa hướng dẫn bạn từng giờ từng phút. Ê-phê-sô 5:16, Cô-lô-se 4:5 " Hãy lợi dụng thì giờ."

3. Tài năng của tôi dâng cho Chúa: Dù tôi có Một, hai hay năm mươi ta lạng, cũng dâng hết cho Ngài.

a. Tài năng nói, giảng, dạy Lời của Chúa.

b. Tài năng hát, âm nhạc, điếu khiêu ban nhạc đều dâng cho Chúa.

c. Tài năng viết sách, làm thơ, đặt chuyện. Hãy viết cho Ngài.

d. Tài năng cầu nguyện, cầu thay, làm một chiến sĩ cầu nguyện. Đây là một trong những ta lạng lớn nhất.

e. Tài năng lãnh đạo và tổ chức. Hội thánh ngày nay rất cần.

f. Tài năng giúp đỡ người khác, phụ tá, chấp hành.

g. Tài năng chuyên môn thể hiện trong các nghề nghiệp: y tá, dạy học, điện tử, bán buôn...

4. Tài sản của tôi dâng cho Chúa: Chúng ta hãy vui vẻ dâng cho Chúa vàng, bạc và mọi sự chúng ta có. Không chỉ dâng cho Chúa phần mười, nhưng dâng tất cả cho Ngài.

5. Lòng tôi dâng cho Chúa: Đây là điều Chúa mong muốn tôi dâng cho Ngài hơn tất cả mọi sự khác. Tâm lòng là tượng trưng cho con người bên trong, con người thật. 2 Cô-rinh-tô 8:5 "... trước hết đã dâng chính mình cho Chúa..." Dâng mình cho Chúa có nghĩa là dâng hết mọi sự tôi có cho Chúa, nhưng trước hết và trên hết là dâng lòng tôi cho Chúa.

VII. CÁC KẾT QUẢ CỦA SỰ DÂNG MÌNH:

Rô-ma 12:2.

1. Một đời sống không làm theo đời này. Đây không phải là đời sống vị kỷ, trăn tục.

2. Một đời sống được biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần. Người được đổi mới suy nghĩ như Đức Chúa Trời nghĩ, với những giá trị vĩnh cửu, với quan điểm đời đời.

3. Một đời sống hòa hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời. Vui vẻ đi theo kế hoạch của Ngài dành cho tôi.

4. Một đời sống đẹp lòng Chúa và đẹp lòng người.

5. Một đời sống tốt lành. Mọi người sẽ trói dây và xưng bạn là người có phước vì bạn vâng lời Đức Chúa Trời.

6. Một đời sống hạnh phúc, vui vẻ, đấng thống trị bởi vì tôi sống theo ý chỉ trọn vẹn của Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên tôi và cứu tôi bằng chính huyết báu của Ngài.

KẾT LUẬN:

Sự dâng mình là một tiến trình. Đó là sự phục hồi từng ngày, từng giờ trong cuộc sống. Sự phục hồi mới mỗi mỗi ngày nhờ sự thúc đẩy của Chúa Thánh Linh là hành động thờ phượng cao cả nhất. Hãy dâng mình bạn cho Chúa ngay bây giờ.

Chú ý: Đừng bao giờ lờy lại. Một món quà tặng không nên xin lại bao giờ.

GIỜ TĨNH NGUYỆN

GIỜ TĨNH NGUYỆN

LỜI GIỚI THIỆU:

Tôi tin rằng giờ tĩnh nguyện là bí quyết của đời sống hằng ngày của người Cơ đợc.

Các cuộc quan sát cho thấy rằng các Cơ đợc nhân thật bại ở đây chđng bao lâu trđ nên nguội lạnh và sa ngã.

Người tín đợ Cơ đợc cứ duy trì liên tục giờ tĩnh nguyện riêng sẽ tăng trđng (lớn lên) đợu đặn hằng ngày với Chúa.

Sáng 19:27 “Áp-ra-ham dậy sớm, đi đợn nơi mà người đứng chđu Đức Giê-hô-va.”

Áp-ra-ham là gương mđu tuyệt vời về giờ tĩnh nguyện buổi sáng. Ta hãy lưu ý :

- Ông dậy sớm buổi sáng. Đây là thói quen tốt nhất của người Cơ đợc.
- Ông có một nơi đặc biệt đợ gặp Chúa. Chúng ta cũng nên có một nơi gặp gỡ riêng với Chúa.
- Ông thực hiện giờ tĩnh nguyện hằng ngày.

4. Ông đứng trước mặt Chúa, chờ đợi Ngài phán dạy với ông.

2 Phi-e-rơ 3:18 “Hãy t_on tới trong ân đ_in và trong sự thông bi_t Chúa và Cứu Chúa chúng ta.”

Th_o một s_ong c_on không khí, ánh sáng mặt trời và thức ăn.

Thân xác chúng ta c_on thức ăn, ánh mặt trời và sự vận động thân th_o.

Đời s_ong thuộc linh c_oa chúng ta cũng c_on sự b_oi dưỡng, không ph_oi b_ot thường, nhưng là m_oi một ngày trong đời s_ong Cơ đ_oc.

Đa-vít nói trong Thi 5:3 “Đức Giê-hô-va ơi, bu_oi sáng Ngài sẽ nghe ti_ong tôi. Bu_oi sáng tôi sẽ trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài và trông đợi.”

Chúa Jêsus ch_ong những c_ou nguyện vào m_oi bu_oi sáng nhưng đôi khi Ngài đã c_ou nguyện su_ot đêm.

Lu-ca 6:12”...Chúa Jêsus đi lên núi c_ou nguyện và thức thâu đêm c_ou nguyện Đức Chúa Trời.” Cũng xem Ma-thi-ơ 14:23.

Gương sáng c_oa Chúa Jêsus và kinh nghiệm c_oa các Cơ đ_oc nhân trư_ong thành trong Chúa đã thành động cơ thúc giục chúng ta giữ kỹ giờ tĩnh nguyện với Chúa và với Lời Ngài.

Đây là sứ điệp mà tôi c_on hơn h_ot trong đời s_ong Cơ đ_oc c_oa cá nhân tôi (Douglas).

I. MỤC ĐÍCH GIỜ TĨNH NGUYỆN :

1. Tôi tin rằng mục đích căn b_on c_oa giờ tĩnh nguyện là giao thông với Đức Chúa Trời. Ngài mong mu_on sự thông công n_oy nhi_ou hơn là chúng ta mong mu_on. Đức Cha mu_on chúng ta thờ phượng Chúa hằng ngày. Tôi đã quan sát th_oy những người yêu thương tìm đ_on bên nhau “Tôi đang yêu Đ_ong yêu thương linh h_on tôi.”

2. Mục đích thứ hai có lẽ là đ_o có được sức mạnh hằng ngày. Đời s_ong người Cơ đ_oc là cuộc chi_on tranh ch_ong tội l_oi, th_o

gian và ma quỷ. Ê-phê-sô 6:12 “chúng ta đánh trận..” chống các kẻ thù thuộc linh.

3. Giờ tĩnh nguyện còn cho ta cơ hội để học Kinh thánh có hệ thống và cầu nguyện nữa.

II. SẴN SÀNG CHO GIỜ TĨNH NGUYỆN :

Hãy đi ngủ đúng giờ. Tránh thức khuya và uống cà phê đậm đặc gây khó ngủ. Bạn hãy duy trì một kỷ luật nghiêm khắc để Chúa và Đức Chúa Trời sẽ ban phước dư dật cho bạn.

Phải tỉnh thức hơn trước khi bạn đọc Kinh thánh và cầu nguyện. Hãy rửa mặt bằng nước lạnh hoặc uống nước nóng.

Một người bạn nói: “Một tách trà giúp tôi có một giờ tĩnh nguyện sáng suốt.”

Nếu bạn đang quì gối mà còn buồn ngủ, hãy thay đổi vị thế của bạn Áp-ra-ham “đã đứng.”

Bạn có thể vừa bước đi vừa cầu nguyện lớn tiếng nếu điều đó giúp bạn tập trung tâm trí.

Trong khi đọc Kinh thánh bạn phải dẹp hết những vật dụng dễ gây sự phân tâm (như thư từ, hình ảnh...)

Trong giờ bói linh, đừng chớ nói chuyện.

Thi 46:10 “Hãy yên lặng, và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời.”

Hãy ngưng nói chuyện và lắng nghe tiếng phán của Chúa. Gióp 2:13. Các bạn của ông Gióp ngồi xuống với ông suốt bảy ngày “không nói một lời.” Ngày nay, chúng ta đã đánh mất nghệ thuật tuyệt vời này.

Hãy tìm kiếm sự dấn dật, chớ đạo và ban phước của Đức Thánh Linh trong giờ tĩnh nguyện của bạn.

Hãy sòng vâng theo điều bạn đọc được trong Kinh thánh.
Giăng 2:5.

Hãy đứng trước mặt Chúa với tâm lòng trong sạch.

Thi 51:17 “Của lòng đẹp lòng Đức Chúa Trời, đó là tâm lòng đau thương. Lòng đau thương thong hời Chúa không khinh dễ đâu “

III. TÀI LIỆU CẦN CHO GIỜ TĨNH NGUYỆN :

1. Kinh thánh: Dành thì giờ đọc Kinh thánh đều đặn trong giờ tĩnh nguyện. Dành một chỗ đặc biệt yên tĩnh để đọc và suy gẫm Lời Chúa. Hãy trông đợi sự hiện diện của Ngài. Hãy để lòng bạn yên tĩnh. Hãy đọc Kinh thánh cách trung tín theo chương trình vạch sẵn.

2. Sổ tay và viết máy để ghi lại sự dạy dỗ từ Lời Chúa.

3. Một sổ tay ghi lời cầu nguyện và dành chỗ trống sẵn để ghi câu trả lời của Chúa.

IV. KIM CHỖ NAM HỌC KINH THÁNH TRONG GIỜ TĨNH NGUYỆN :

Trong việc học Kinh thánh, nên chọn một kế hoạch. Đọc từng đoạn đọc từng sách hoặc đọc theo các đề tài. Sau khi đọc Kinh thánh, hãy ghi lại các câu trả lời theo các câu hỏi sau đây:

1. Hôm nay tôi đọc được điều gì mới?
2. Có mệnh lệnh nào tôi phải vâng theo?
3. Có gương tốt nào tôi phải noi theo?
4. Có gương xấu nào tôi phải tránh?
5. Có tội lỗi nào tôi phải từ bỏ?
6. Có lời hứa nào tôi phải ghi nhớ?
7. Có tư tưởng gì mới về chính Đức Chúa Trời?

VI. MỘT CHƯƠNG TRÌNH CHO GIỜ TĨNH NGUYỆN:

Nên tránh để cho giờ tĩnh nguyện trở thành máy móc, khô khan. Ở đâu có Thánh Linh của Đức chúa Trời ở đó có tự do. Dù vậy, cũng tránh những thay đổi bất thường, hoặc sự khuôn sáo trống rỗng.

Nếu được, hãy có giờ tĩnh nguyện vào đúng thì giờ định sẵn mỗi ngày.

Nên nhóm định chương trình định sẵn, có lẽ nên dành phần nửa thì giờ đọc Kinh thánh và phần nửa thì giờ cầu nguyện.

Đừng cứng ngắc. Nếu Thánh Linh hành động trong giờ cầu nguyện, hãy tiếp tục cầu nguyện. Nếu lời Chúa soi sáng ánh sáng mới mẻ, hãy tiếp tục đọc Lời Chúa cho đến tận cùng.

Thứ tự gợi ý cho giờ tĩnh nguyện: Lời cầu nguyện ngắn, giờ đọc Kinh thánh và giờ cầu nguyện.

Điều này sẽ giúp ta không lặp đi lặp lại điều cầu nguyện. Hãy học cách cầu nguyện theo sự dạy dỗ của khúc Kinh thánh mà ta vừa học. Hãy dùng Kinh thánh như là Lời căn bản cho ta trong sự ngợi khen và khấn nguyện.

VI. CẦU NGUYỆN TRONG GIỜ TĨNH NGUYỆN :

Sự cầu nguyện có chất lượng đòi hỏi phải trả giá. Nó đòi hỏi thời gian và kỷ luật. Sự kiên trì cầu nguyện mỗi ngày thực sự là sự thử nghiệm tinh thần cầu nguyện của ta.

Hãy kiểm tra lại sự cầu nguyện và lưu ý sự trả lời của Chúa cho các vấn đề ta đã cầu nguyện. Đừng quên tạ ơn Chúa vì sự trả lời cầu nguyện.

Thi thiên 50:15 “Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng Ta. Ta sẽ giúp cứu người và người sẽ ngợi khen Ta.” Hãy làm điều này và ngợi khen Chúa.

Trong sự cầu nguyện, hãy cầu khấn cách đơn sơ nhưng thành thật. Hãy nói chuyện với Đức chúa Trời là Cha như người con nói với cha mình. Hãy lưu ý bản yếu tố căn bản bao gồm trong

sự cầu nguyện:

1. Tôn thờ: Ngợi khen và thờ phượng của linh hồn ta dâng lên Đức chúa Trời. Thi thiên 95:6 “Hãy đốn cúi xuống mà thờ lạy. Khá quì gối xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, là Đấng tạo hóa chúng tôi.”

2. Xưng tội: ăn năn và từ bỏ các tội được biết. Thi 32: 5 “Tôi đã thú tội cùng Chúa, không giấu gian ác tôi. Tôi nói: Tôi sẽ xưng các sự vi phạm tôi cùng Đức Giê-hô-va, còn Chúa tha tội ác tôi.

3. Cảm tạ: Tạ ơn Chúa về mọi sự, vui hay buồn. Phi-líp 4:6 “Dùng lời cầu nguyện, nài xin và tạ ơn...”

4. Khẩn nguyện: Cầu thay, khẩn xin, thỉnh cầu và ước muốn. I Ti-mô-thê 2:1 “Phải khẩn nguyện, cầu xin, kêu van, tạ ơn...”

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẢ GIỜ TĨNH NGUYỆN :

1. Sa-tan sẽ chú tâm chống nghịch bạn luôn luôn trong giờ tĩnh nguyện. Đây sẽ là cuộc tranh đấu hằng ngày. Nếu bạn bỏ sót một buổi sáng, không nhứt thất đó là một sự thất bại. Hãy thừa nhận khuyết điểm của mình và được Chúa tha thứ ngay lúc Thánh Linh nhắc nhở bạn về sự thiêu liên tục kiên trì này.

2. Tập trung tinh thần trong giờ tĩnh nguyện là một vấn đề thực sự khó khăn. “Vì chúng ta đánh trận chống phải cùng thịt và huyết” (Ê-phê-sô 6:12). Đó là cuộc chiến tranh tư tưởng. Muốn chiến thắng, ta phải suy gẫm về thập tự giá. về huyết báu và về quyền phép lớn lao của sự phục sinh. Các con nhỏ trình bày một vấn đề thì cha mẹ lập tức thi hành một kế hoạch giúp đỡ. Chúa chúng ta là Cha hay thương xót sẽ giúp ta thành công trong giờ tĩnh nguyện với Ngài.

SỰ SA NGÃ

SỰ SA NGÃ

LỜI GIỚI THIỆU:

Trong Hội thánh ta thấy hiện tượng ngày nay có người tín đồ nói năng mạnh mẽ, nhưng một ngày nào đó chính người ấy lại yếu đuối, sa ngã.

Đôi khi chúng ta nói: Ai bỏ Chúa chứ tôi thì không. Nhưng bạn hãy nhớ lời cảnh cáo nghiêm trọng;

1 Cô-rinh-tô 10:12 “Ai tự nghĩ mình đứng, coi chừng kẻo ngã.”

Châm 16:18 “Sự kiêu ngạo đi trước, sự bại hoại theo sau, và tánh tự cao đi trước sự sa ngã.”

Nhờ ân điển và sức mạnh của Chúa, chúng ta được giữ gìn, Ngài là Đấng có khả năng, gìn giữ chúng ta khỏi sa ngã. Tuy nhiên, nếu chúng ta cậy tình khước từ ân điển và sự trợ giúp của Ngài, chúng ta sẽ sa ngã.

II Ti-mô-thê 1:12 “... ta chắc rằng Đấng ấy có quyền phép giữ sự ta đã phó thác cho đến ngày đó.” Ngài chắc sẽ giữ gìn chúng ta.

I. ĐỊNH NGHĨA SỰ SA NGÃ :

– Sa ngã là quay hướng, là trái lòng khỏi Đức Chúa Trời. 1 Vua 11:9 “Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trái bệ Giê-hô-va Đức Chúa Trời.”

– Sa ngã là trái nên nguội lạnh và từ bỏ tình yêu ban đầu. Khôi 2:4 “Đều vậy, đi đâu Ta trách người là người đã bỏ mất tình yêu ban đầu.”

– Sa ngã là đời kh□i tính ch□t đơn sơ c□a Tin lành và hướng v□ sự cứu r□i luật pháp. Ga-la-ti 5:4 “Ai mu□n cậy luật pháp cho được xưng công bình thì đã lìa kh□i Đ□ng Christ, m□t ân đi□n r□i.”

Một s□ người định nghĩa sự sa ngã như là một tội l□i phân rẽ người tín đ□ kh□i Chúa. Ê-sai 59:2 “Nhưng □y là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời.”

Nói chung, sa ngã là tr□ nên nguội lạnh và không còn thích thú nơi Chúa, không thích đọc Kinh thánh, c□u nguyện, đi nhà thờ, không thích làm chứng đạo và hướng lòng v□ với th□ gian.

II. SA NGÃ LÀ MỘT DI□N TRÌNH TỪ NGỮ :

Tôi không tin rằng có người thành linh sa ngã. Có th□ chúng ta sẽ kinh ngạc vì sự th□ hiện ra bên ngoài v□ một tội l□i kh□ng khi□p nào đó. Nhưng sự thật là có nhi□u việc nh□ m□n đã thâm nhập và làm ngập lụt đời ta.

Câu chuyện ông Lót sa ngã là thí dụ đi□n hình v□ b□y bước đi xu□ng c□a đời ông:

1. Tham mu□n: Sáng 13:10 “Lót bèn ngược m□t lên, th□y kh□p cánh đ□ng bằng bên sông Giô đanh.” Thường thường, đôi m□t chúng ta là cơ quan đ□u tiên xa rời Chúa. Đôi m□t ta nhìn th□y một cái gì đó h□p d□n hơn. Nhi□u người đã sai l□m khi chăm chú vào những mục tiêu sai l□m c□a cuộc s□ng.

2. Chọn nơi th□p: Lót đã chọn đ□ng bằng thay vì núi non. Sáng 13:11. Cũng xem Sáng 19:17 “Hãy chạy tr□n lên núi, k□o ph□i b□ mình chẳng?” Các bạn thân m□n, hãy nâng cao t□m nhìn c□a bạn, hãy nh□m lên cao, Hãy nhìn xem Chúa Jêsus. Hê-bơ-rơ 12:1.

3. Th□a hiệp : Lót đóng trại mình □ Sô-đôm. Sáng 13:12,13 “V□, dân Sô-đôm là độc ác và là k□ phạm tội trọng cùng Đức Giê-hô-va.” Lót đã th□a hiệp và s□ng g□n nơi tội l□i. Trong khi đó, Áp-ra-ham thịnh vượng với Đức Chúa Trời □ nơi cao. Kinh thánh dạy “Hãy tránh kh□i tình dục trai tr□.”(Tim 2:22). Đừng s□ng

gìn Sô-đôm (tội lỗi).

4. Bị giặc bắt giữ: Sáng 14:11,12. Nếu một người sống gìn tội lỗi thì nào cũng có ngày bị tội lỗi bắt giữ. Người say rượu đã tin Chúa hãy tránh xa hũ rượu. Người ăn trộm đã tin Chúa hãy lánh xa chõ cắm dùi. Chơi với lũa thì gian thì nào cũng bị đốt cháy. Nếu bạn cho tội lỗi một ngón tay nó sẽ nuốt luôn cả bàn tay, cả cánh tay, rồi cả thân thể và đọn cả linh hồn cả bạn.

5. Trốn tục: Lót ngời ở cả thành Sô-đôm. Sáng 19:1 cho biết Lót là thành viên cả Hội đồng thành phố Sô-đôm. Lót đã có thế lực trốn gian nhưng đã mất hết thế lực thuộc linh. Sáng 19:16 “Nhưng Lót lên lửa.” Lót yêu thích Sô-đôm. Lót yêu thích điếu Đức Chúa Trời ghét bỏ và đang chuồn bị tiêu diệt. Bạn có yêu tội lỗi không? Đức Chúa Trời không yêu thích tội lỗi đâu.

6. Dung dưỡng tội ác: Sáng 19:8 “Lót sấn sàng đưa đợy các con gái vào chõ phạm tội. Khi một người đi xuống, hồn kéo người khác xuống theo. Rô-ma 14:7 rớt là thực tế. Lót đã thành người gây trò đùa cho các con rồi. Sáng 19:14.

7. Say sưa: Sáng 19:33-38. Ở đây ta thấy Lót uống rượu say sưa và đã phạm tội vô luân. Lót yêu thích tội lỗi. Lót lên lửa trong tội lỗi. Rượu chè luôn luôn đốn đốn sự vô luân. Chúng ta không nên kết án ông Lót. 2 Phi-e-rơ 2:6-8. Vẫn còn là sự thật. Chúng ta hãy quan sát và cẩn trọng.

III. NHỮNG NGUYÊN NHÂN BÊN NGOÀI CẢ SỰ SA NGÃ :

1. Tham muốn: Sáng 13:10. Lót tham muốn điếu ngược lại với ý Chúa dành cho ông.

2. Tiếc cả đời: Sáng 19:26. Vợ ông Lót quay lại tiếc nhìn những cả cái bà ham thích và trở thành tượng muối.

3. Sợ hãi: Ma-thi-ơ 26:70-74. Phi-e-rơ chối Chúa và sợ con người.

4. Tinh thần kiêu ngạo: Châm 16:18 “Tự cao đi trước sự sa ngã.”

5. Ích k^h: Châm 14:14 “Lòng kẻ nào lìa xa Đức Chúa Trời sẽ được no nê sự k^ht qu^h c^ha mình.”
6. Thờ hình tượng: Xu^t 32: 8 “Dân Y-sơ-ra-ên thường xa cách Chúa và đi theo các th^hn gi^h.”
7. Không vâng lời: Vua Sau-lơ trong I Sa-mu-ên 15:11. “Người đã xây b^h ta, không làm theo lời ta.”
8. Yêu thích vàng bạc, áo qu^hn: A-can ăn c^hp đ^h c^hm. Xem Giô-suê 7:1-24.
9. Thích ti^hn: Giu-đa Ích-ca-ri-^ht. Xem Giăng 13:29.
10. Đoàn bà ngoại: Sa-lô-môn trong Nê-hê-mi 13:26.
11. Tham vọng quy^hn hành: Si-môn thuật sĩ. Công vụ 8:19. Ông c^h mua quy^hn năng thuộc linh bằng ti^hn.
12. Lòng yêu m^hn th^h gian: Đê-ma trong II Ti-mô-thê 4:10.

IV. NGUYÊN NHÂN CHÍNH GÂY RA SA NGÃ :

1. Không giữ giờ tĩnh nguyện: Nhi^hu người ăn năn tr^h lại cùng Chúa, và đôi khi qua dòng nước m^ht đã th^h l^hi “Tôi đã m^ht Chúa vì m^ht giờ Tĩnh nguyện.”
2. Không c^hu nguyện: Chúng ta c^hn c^hu nguyện luôn đ^h xin Chúa ban sức mạnh. Không c^hu nguyện cũng là hình thức tự cao tự mãn và Châm 16:18 đã thành hiện thực.
3. Không đọc Kinh thánh: II Ti-mô-thê 2:15 “Hãy chuyên tâm... gi^hng dạy Lời c^ha Lẽ thật.” Không tìm ki^hm ý Chúa trong Kinh thánh là d^h dàng đi vào ý riêng.
4. Không đi nhà thờ: Hê-bơ-rơ 10:5 “Chớ b^h qua sự nhóm lại như m^hy k^h quen làm.”
5. Không vâng lời Đức Thánh Linh: Ê-phê-sô 4:30 “Chớ làm bu^hn Thánh Linh c^ha Đức Chúa Trời.”

6. Không xưng Danh Chúa ra: Ma-thi-ơ 10:33 “Ai chối ta trước mặt thiên hạ, ta cũng chối người đó trước mặt Cha ta ở trên trời.” Xem Rô-ma 10:9.

7. Không bước đi trong ánh sáng: I Giăng 1:7 “Bước đi trong sự sáng như Ngài trong sự sáng.” Chúng ta phải vâng theo luồng ánh sáng Ngài ban cho ta và đi theo lập tức.

V. HẬU QUẢ CỦA SỰ SA NGÃ:

Chức chơn là một quyền năng, một bình an, một niềm vui và hạnh phúc.

Bóng tối bắt đầu vãn vũ trên đường đi. Sa ngã sẽ dẫn đến một phần hư hỏng và bản thân người sa ngã sẽ “bị hư mất” (1 Cô-rinh-tô 3:15).

Một số người dạy rằng sự sa ngã có thể dẫn đến sự hư mất linh hồn.

VI. ĐỨC CHÚA TRỜI MỜI GỌI TRỞ LẠI :

Giê-rê-mi 3:22 “Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở lại: Ta sẽ chữa sự bội nghịch cho. Nay chúng tôi trở về cùng Ngài vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi.

VII. ĐỨC CHÚA TRỜI HỨA THẢ THỨ CHO NGƯỜI SA NGÃ BỊ TẮT ẮN NẶN:

Ô-sê 14:4 “Ta sẽ chữa lành sự bội nghịch của chúng nó. Ta sẽ lấy lòng tốt yêu chúng nó, vì cơn giận của ta đã xây khi nó rụi.”

KẾT LUẬN:

Xin cho tôi khuyên bạn trong Danh Chúa và trong quyền năng của Ngài. Bạn đừng bao giờ để mình rơi vào sự sa ngã, yểu đuối.

Khô-i 21:10 “Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người nào triêu thiên của sự sống.” Người Cơ đốc thật ghét sự sa ngã.

Thi 101:3 “Tôi sẽ chẳng đờ điờu gì đờ mặt trước mặt tôi. Tôi ghét công việc kờ bờt trung.”

Đời tượng chiêm ngưỡng thường trực cờa chúng ta là “Nhìn xem Chúa Jờsus (Hờ-bờ-rờ 12:2).

Mục đờch cờa Phao-lờ là Đờng Christ. Phi-líp 3:14. “Tôi nhờm mục đờch mà chạy hờu cho đờc giật giời vờ sự kêu gọi trên trời cờa Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jờsus Christ.”

SỰ NGỢI KHEN

SỰ NGỢI KHEN

LỜi GIỜi THIỆu:

Điờu tời quan trọng trong cuộc sờng là gì? Làm ăn sinh sờng? Đờc cứu và lên thiên đờng? Hờu việc Chúa? Tôi tin rằng câu trờ lời là ngợi khen Chúa.

Nời tóm một lời, cứu cánh cờa đời người là gì?

Xin thưa đờ là sự ngợi khen Chúa và vui hờng trong Ngài mãi mãi.

Ê-sai 43:7 “Nhờng kờ xưng bằng tên ta, ta đờ dựng nên họ vì vinh quang ta.” Chúng ta đờc tạo dựng đờ ngợi khen và làm vinh hiờn Danh Chúa mời ngày.

Cuộc đời chúng ta phời là một bài ca ngợi sự vinh hiờn cờa Đức Chúa Trời.

1 Cô-rinh-tô 10:31 “Anh em hoặc ăn hoặc uống, hoặc làm sự chi khác hãy vì vinh hiển của Đức Chúa Trời mà làm.” Ngợi khen Chúa là mục đích Đức Chúa Trời dựng nên chúng ta. Phần chúng ta phải tỉnh nguyện, ngợi khen Ngài mỗi ngày.

I. Ý NGHĨA CỦA SỰ NGỢI KHEN :

Ngợi khen là tôn vinh, làm vinh hiển.

Động từ Yadah trong nguyên văn Hy bá lai có nghĩa là “Dang tay ra” và được dịch là ngợi khen. Có nghĩa là chấp tay trong sự kính kiêu tôn kính và dang tay ra, đứng lên ca ngợi Chúa, buông thả hết mọi sự vì Chúa.

Vấn đề của chúng ta là hãy buông thả hết mọi sự, mọi âu lo phiền muộn và dâng mình cho sự ca ngợi Chúa.

Chúng ta chấp ca ngợi cái gì chúng ta tôn trọng và đánh giá cao. Nếu chúng ta tôn trọng Chúa hơn tất cả và chiêm ngưỡng Ngài, chúng ta sẽ dâng ca ngợi Ngài.

II. NGỢI KHEN LÀ ĐIỀU BẮT BUỘC :

1. Đối với các thiên sứ: Thi thiên 103:20, 148:2.
2. Đối với các thánh: Thi 30:4, 149:5.
3. Đối với các dân tộc: Thi 117:1.
4. Đối với các trẻ em: Ma-thi-ơ 21:16, Thi 8:2.
5. Đối với người cao kíp thấp: Thi 148:12.
6. Đối với mọi loài thọ tạo: Thi 150:6, Thi 148: 1-10

“Mọi vật chi thế, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va “

“Đức Chúa Trời được tôn vinh từ các tầng trời, các thiên sứ, mặt trời, mặt trăng,

ngôi sao, quỳ đất, lửa, tuyết, sương, gió, đồi núi, trái cây, thú rừng, thú nhà, các côn trùng và chim chóc.

III. LÝ DO TẠI SAO TA NGỢI KHEN CHÚA :

1. Vì sự uy nghiêm của Đức Chúa Trời. Ê-sai 24:14.
2. Vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Thi 138:5.
3. Vì sự tột cao của Đức Chúa Trời. Thi 148:13.
4. Vì sự vĩ đại của Đức Chúa Trời. Thi 145:3.
5. Vì sự thánh khiết của Đức Chúa Trời. Xuýt 15:11.
6. Vì sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên 2:20.
7. Vì quyền năng của Đức Chúa Trời. Thi 21:13.
8. Vì sự nhơn từ của Đức Chúa Trời. Thi 107:8, 15, 21, 31.
9. Vì sự thương xót của Đức Chúa Trời. 2 Sứ ký 20:21.
10. Vì sự nhơn từ và chơn thật của Đức Chúa Trời. Thi 138:2.
11. Vì sự thành tín và chơn thật của Đức Chúa Trời. Ê-sai 25:1.
12. Vì Ngài ban ơn cứu rỗi. Lu-ca 1:68, 69.
13. Vì những công việc lạ lùng của Đức Chúa Trời. Thi 150:2, Thi 107:8, 15, 21, 31.

IV. TA NGỢI KHEN CHÚA NHƯ THẾ NÀO?

1. Với sự thông hiểu. Thi 47:7.
2. Với cõi linh hồn. Thi 103:1.
3. Với cõi tâm lòng. Thi 9:1.
4. Với môi lưỡi. Thi 63:3, Thi 119:171.
5. Với miệng. Thi 51:15.
6. Với sự vui vầy. Thi 63:5.

7. Với sự vui mừng, phồn khỉ. 2 Sđ ký 29:30.

8. Với sự cảm tạ. Thi 147:7.

9. Với sự liên tục. Thi 71:6.

10. Cho đđn cuối cuộc đời. Thi 104:33.

11. Càng ngày càng hơn nữa. Thi 71:14.

12. Hằng ngày ngợi khen Chúa. 2 Sđ ký 30:21.

V. TA NGỢI KHEN CHÚA Vđ VIỆC GÌ?

Chúng ta phđi ngợi khen Chúa vđ mọi việc, mọi sự. Phi-líp 4:6.

Chúng ta phđi ngợi khen Chúa cđ khi đau đđm, hoạn nạn, cđ khi mạnh khđe, thịnh vượng.

Người tín đđ thật cđa Đđng Christ là người có thđ tin cậy và ngợi khen Chúa, ngay cđ khi trđi qua những giọt lệ tđi tắm vì biđt rằng mọi sự đđu hiệp lại làm ích cho mình. Rđ-ma 8:28.

KđT LUẬN:

Có lẽ chúng ta phđi nhận rằng chúng ta chưa ngợi khen Chúa đđ. Cđu xin Chúa dạy chúng ta ngợi khen Chúa nhiđu hơn trong tương lai và bđt đđu từ ngày hôm nay.

Thi 51:15 “Lạy Chúa, xin Ngài mđ môi tôi” Xin khiđn tôi ngợi khen Chúa càng ngày càng hơn.

Ngợi khen Chúa là đặc ân cđa mọi người con Chúa.

Hát Thánh ca là cách tđt nhđt ngợi khen Chúa.

Nđu ai ngợi khen công tác thành công cđa chúng ta, lập tức chúng ta hãy qui sự vinh hiđn và ngợi khen vđ cho Chúa.

Ngợi khen là thái độ cđa tđm lòng. 1 Cô-rinh-tô 10:31.

Chúng ta phđi hđt lòng ngợi khen Chúa. Khđi 5:9.

SỰ CHỊU KHỔ CỦA CƠ ĐỂ CỨ NHÂN

SỰ CHỊU KHỔ CỦA CƠ ĐỂ CỨ NHÂN

LỜI GIỚI THIỆU:

Nhiều khi người tín đồ Cơ đốc đã gặp những sự thử thách nặng nề. Một số người bị bệnh hư hỏng đến thân thể, một số bị đùng chạm tinh thần, một số bị mất mát tài sản, và những người khác bị ma quỷ tấn công trực tiếp hoặc gián tiếp. Nhiều người kêu gào với Đức Chúa Trời “Tại sao? Tại sao tôi phải chịu khổ thế này?”

Phi-líp 1:29 “Không những tin Đấng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa.”

Câu Kinh Thánh này đưa ra sự kiện rõ ràng. Bạn và tôi có một cơ hội hai chiều

1. Tin Chúa Jêsus Christ.

2. Chịu khổ vì cơ Ngài.

Chúng ta chắc muốn tin Chúa Jêsus Christ và được cứu. Chúng ta muốn sự cứu rỗi, sự tha thứ, thiên đàng, tình yêu, Chúa Jêsus.

Điêu này đưa đến vinh dự chịu khổ. **Phi-líp 3:10 “Cho đến nỗi tôi được biết Ngài và quyên phép sự sống lại của Ngài và sự thông công thương khó của Ngài....”** Đây là lời cầu nguyện của sứ đồ Phao-lô. Chúa Jêsus đã chịu khổ. Tại Bết-lê-hem Ngài đã bị hiu lóm, bị rủa sủa, bị nói xấu. Ông Ghết-sê-ma-nê Ngài chịu thử thách đắng cay. Ngài đã bị bắt, bị đánh, bị nhồi vào mặt và bị đóng đinh. So sánh với sự thương khó của Ngài thì sự đau khổ của chúng ta không đáng so sánh.

2 Cô-rinh-tô 4:17 “Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời... .” Đói với một số người, đời là vô nghĩa vì chỉ gồm sự rúc rùi khó khăn, đau khổ và nước mắt...

Đói với người Cơ đốc thật, đời sống có một kế hoạch, vì Đức Chúa Trời có một mục đích cho mỗi một đời sống. “Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những kẻ được gọi theo ý định của Ngài.” (Rô-ma 8:28).

I. SỰ ĐAU KHỔ ĐẸN NHƯ THẾ NÀO?

1. Do sự lầm lỗi và tội lỗi chúng ta: Ga-la-ti 6:7 “Chớ hề dối mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh dể đâu vì ai gieo giống chi lại gặt giống ấy.”

Người phạm tội giết người biết ăn năn có thể được Đức Chúa Trời tha thứ, nhưng anh ta vẫn phải mang chịu cảnh tù đầy vì có hậu quả tội ác của anh ta. Người phá hủy thân thể mình bằng rượu chè, hút xách sẽ phải gặt lấy sức khỏe tàn tạ. Chúng ta phải chấp nhận những hậu quả này như là Chúa cho phép xảy đến và chúng ta phải xét lòng đay đũa ăn năn, tìm ơn của Chúa và không tái phạm nữa.

2. Do những sai lầm và tội lỗi của người khác: “Tại sao Đức Chúa Trời để cho ông ấy nói điếu kinh khủng ấy?” Thật ra không có sự đau khổ nào đến với bạn nếu không được Chúa cho phép.

3. Do những sự cám dỗ: 1 Cô-rinh-tô 10:13 “Chúng có sự cám dỗ nào đến cho anh em quá sức loài người đâu. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cám dỗ quá sức mình đâu, nhưng trong sự cám dỗ, Ngài cũng mở đường cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được.” Đức Chúa Trời biết rõ giới hạn của sự thử thách xảy đến cho ta.

4. Do sự can thiệp, quan phòng của chính Đức Chúa trời: Điếu này có thể vượt quá trí hiểu của chúng ta đến nỗi có những linh hồn khôn khéo tuyệt vọng la lên: Tại sao? Tại sao? Đức Chúa Trời không hứa cho ta biết rõ lý do mọi hành động của Ngài. Ngài là Đấng Tối trị. Ngay cả trong những đau khổ sâu xa hơn hết, ta vẫn có sự bảo đảm chắc chắn về tình yêu thiên thượng của Ngài là Cha. Giăng Báp-tít được đại dụng nhưng vẫn sau bị tù ngục thối. Chúa Giêsu bị gông nhưng Ngài không đến thăm hay trả lời rõ câu hỏi của ông Giăng. Chúa Giêsu chỉ phán “Hãy cứ đi tù và cứ tin cậy nơi Ta.”

II. TẠI SAO CÓ SỰ ĐAU KHỔ?

1. Là hậu quả của tội lỗi:

a. **Giăng 5:14** “Sau lại, Chúa Jêsus gặp người đó trong đền thờ bèn phán rằng: Kìa người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xãy đến cho người chẳng.” Câu này ngụ ý bệnh tật ông đã chịu 38 năm qua là hậu quả của tội lỗi.

b. Mi-ri-am. **Dân số 12:10** Bà Mi-ri-am đã bị mọt bệnh phong trùng xóa vì đã làm bầm chنگ lại Môi-se, tội tớ của Đức Chúa Trời.

c. Vua A-sa. **2 Sđ ký ký 16:12**. Lúc còn trẻ Vua tin cậy Chúa, nhưng lúc về già Vua khước từ sự lãnh đạo của Chúa và bị Chúa phạt “đau đớn đến nỗi nặng lóm.”

2. Hậu cho công việc của Đức Chúa Trời được bày tỏ ra. Giăng 9:2,3, các môn đồ hỏi: “Ai mắc tội, người này hay là Cha mẹ người, mà khi mới sinh người đã bị mù? Chúa Jêsus khôn ngoan trả lời: Không phải ai cả, mà việc này xãy đến để Chúa Jêsus có thể chữa lành bệnh cho người mù. Khi những người khác mắc bệnh, đừng phán xét vội và nói rằng: “Bạn phạm tội gì mà bị phạt như thế?” Đức Chúa Trời có thể cho phép bệnh tật xãy ra để đem một người đến với Ngài trong sự thông công mật thiết hơn.

3. Vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Giăng 11:4 “Bệnh này không đến nỗi chết, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” và La-xa-rô đã được sống lại, nhiều người tin Chúa chắc chắn Đức Chúa Trời được vinh hiển nhiều qua câu chuyện này suốt cả cõi thời gian. Bất cứ sự thử thách xãy đến thế nào ta hãy tiếp nhận với tinh thần ngọt ngào. Nếu việc xãy đến cho ta đẹp lòng Chúa thì ta hãy vui lòng.

4. Công việc của kẻ thù: với sự cho phép của Đức Chúa Trời.

a. Đây là kinh nghiệm của ông Gióp.

b. Người bị quám ở Ga-da-ra bị đuổi ra nơi nghĩa địa. Mác 5:1-5.

c. Người đàn bà bị Sa-tan trói buộc 18 năm trong sách Lu-ca 13:16.

d. Công vụ 10:38 nói đến những người bị Sa-tan áp chế.

5. Sự sạ phạt (sự dạy con). Hê-bơ-rơ 12:5-13.

a. Cha mẹ không th luôn đ cho con cái theo ý mu n riêng. Đức Chúa Trời cũng vậy đ i với chúng ta.

b. Cha mẹ sẽ vui v sạ lại n u con cái bi t lựa chọn khôn ngoan. Đức Chúa Trời c dạy chúng ta đ khi n chúng ta đạt được những quy t định khôn ngoan, sáng su t.

c. Mục đích c a sự dạy d sạ phạt là hu n luyện người con bi t quy t định đúng cho dù đôi khi vượt quá quy n hạn c a cha mẹ. Đ i với Đức Chúa Trời thì sự đau kh luôn luôn là một ph n trong k hoạch hu n luyện c a Ngài dành cho đời s ng ta.

III. MỤC ĐÍCH C A SỰ ĐAU KH :

1. Xác chứng quy n làm con c a chúng ta.

– Hê-bơ-rơ 12:8 “Nhưng n u anh em được kh i sự sạ phạt mà ai n y cụng ph i chịu thì anh em là con ngoại tình chứ không ph i con thật.”

– II Ti-mô-thê 3:12 “V lại, mọi người mu n s ng cách nhưn đức trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị b t b r.”

N u tôi không được chịu kh thì tôi không ph i là tín đ thật c a Chúa. Thương cho roi cho vọt. Sự đau kh là bằng cớ tình yêu Chúa dành cho ta.

2. Nhằm đem lại ích lợi cho chúng ta:

– Hê-bơ-rơ 12:10 “Nhưng Đức Chúa Trời vì ích lợi cho chúng ta mà sạ phạt.”

Ta hãy l y một ví dụ: Một cây s t giá trị không bằng cùng cây s t y, người ta mang vào lò cán, ép, đúc... đ tạo thành những vật dụng có giá trị càng hơn: một cây s t, một con dao, một cây kim đ ng h , giá trị c a chúng khác nhau nhờ chúng được rèn, đập, nghi n, lừa, đúc đ càng ngày càng giá trị hơn.

3. Nhằm sinh ra sự thánh khi t:

– Hê-bơ-rơ 12:10 “đ khi n chúng ta dự ph n trong sự thánh khi t Ngài.”

Đức Chúa Trời muốn chúng ta càng ngày càng trở nên thánh khiết giống như Ngài. Điều này cần là lựa chọn.

4. Điều thách chúng ta:

Chúng ta có thật sự là Cơ đốc nhân không? Chúng ta có thể tin cậy Ngài trong sự đau khổ và thiệt thòi không? Lựa chọn tiêu cực, nhưng để lại vàng y.

5. Sản xuất ra mùa gặt, sanh ra bông trái.

– Hê-bơ-rơ 12:11 “Sanh ra bông trái công bình và bình an cho những kẻ chịu luyện tập.”

Đời sống chúng ta sẽ kết trái hay chỉ có lá không mà thôi? Ga-la-ti 5:22,23 là bông trái mà cần sản xuất ra.

Sự đau khổ là một trong những phân bón tốt nhất Đức Chúa Trời dùng để tăng sản lượng mùa gặt thuộc linh.

IV. SỰ ĐÁP ỨNG CỦA CHÚNG TA ĐỐI VỚI SỰ ĐAU KHỔ :

1. Chúng ta có thể chống nghịch thay vì phục. Thái độ này dẫn đến sự cứng lòng.

2. Chúng ta có thể kiệt sức ngã quỵ trước sự đau khổ. Chúng ta không cần phải ngã quỵ vì Chúa phán: 2 Cô-rinh-tô 12:9 “Ân điển ta đặt cho người rỗi.” Chúa cho ta sức để gánh chịu sự thách thức và sự đau khổ xãy đến.

3. Chúng ta miễn cưỡng gánh chịu. Đây là hình thức đức thờ thờ nhớt.

4. Chúng ta vui vẻ phục ý Chúa: chấp nhận ý Chúa và cầu xin Chúa cho tiến tới trong đời sống Cơ đốc nhân. Đây là hình thức đức thờ thờ cao cấp nhất.

KẾT LUẬN:

Nếu tôi đứng trong trung tâm vòng tròn ý chí của Đức Chúa Trời thì tất cả mọi sự sẽ đến với tôi: Đau ốm, đau khổ, thách thức, hiu lìm, ghen tị, khước từ, mất mát, tội lỗi.v.v... Tất cả đều phát xuất từ bàn tay thân yêu của Ngài và tôi biết rằng đó là những điều tốt đẹp mà Chúa đã dành cho tôi.

